

80  
Indoch  
8

BIBLIOTHÈQUE DE L'OCCIDENT  
BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS  
par M. le Résident Supérieur RENÉ ROBIN  
par MM. ÉMILE VAYRAC et NGUYỄN VĂN-VĨNH

# MAI-NU'ONG LÊ-CỐT

MANON LESCAUT

Của ông thầy-dòng PRÉVOST soạn  
NGUYỄN VĂN-VĨNH diễn quốc-âm

DÉPÔT LÉGA  
RÉSIDENCE SUPÉRIEURE  
FASCICULE N° 1  
HANOI

DÉPÔT LÉGA  
INDOCHINE  
N° 17888

*80 Indoch*  
~~78~~

HANOI

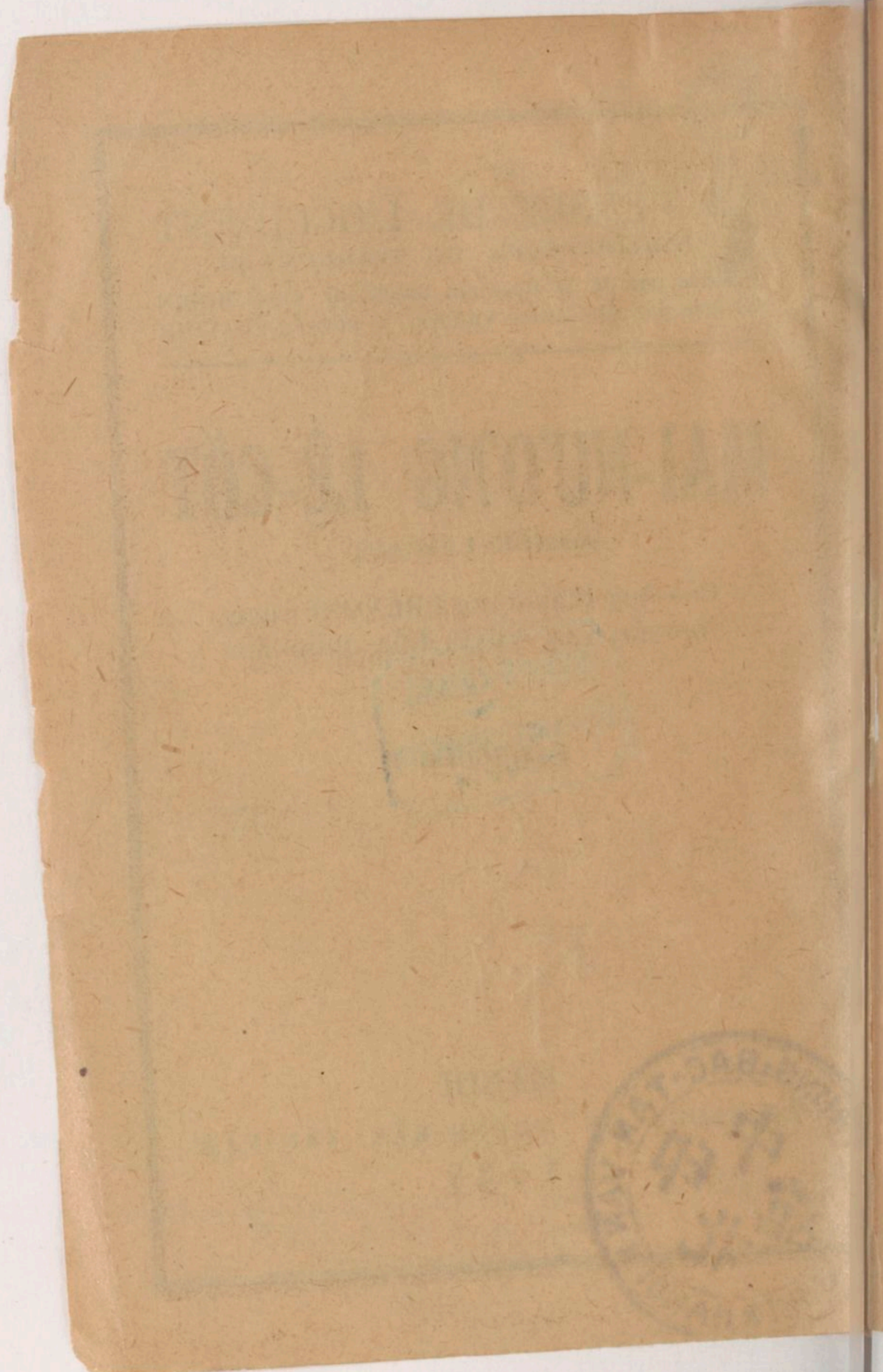
ÉDITIONS DU TRUNG-BẮC TÂN-VĂN

1932

*Certifié le tirage s'élève à quinze mille ex.  
Hanoi le 7 Avril 1932*

*Quar*





# MAI-NU'O'NG LÊ-CỐT

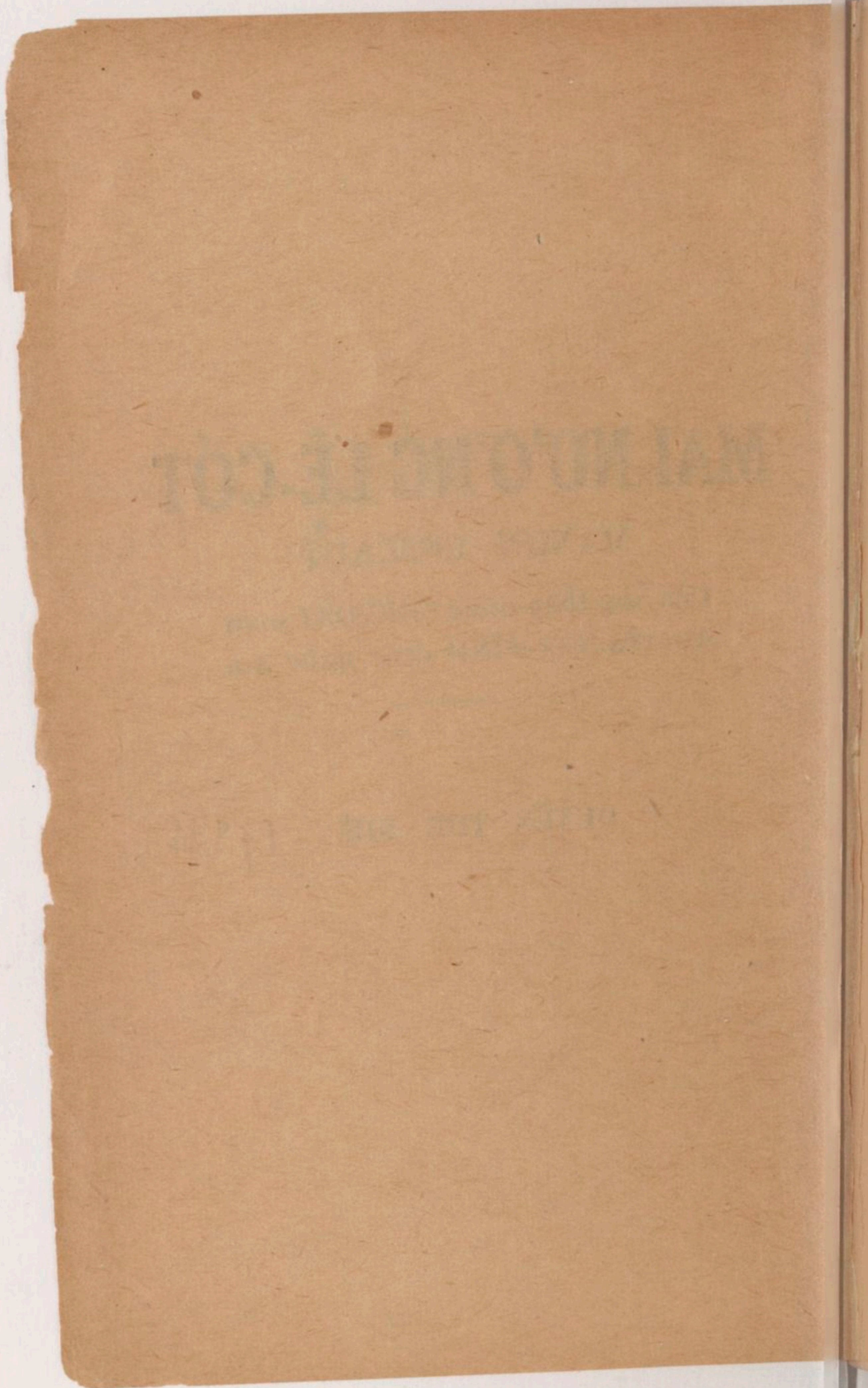
MANON LESCAUT

Của ông thầy-dòng PRÉVOST soạn  
NGUYỄN VĂN-VĨNH diễn quốc-âm

QUYỀN THỨ NHẤT

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE

N<sup>o</sup> 17388



cộng hưởng, toàn là những khoái-lạc khả  
khinh, vì rằng ta đem lòng ta ra mà hỏi  
thì bao nhiêu khoái-lạc ấy, dầu đánh đời  
lấy một đúi con mắt Mai-nương, cũng  
không xứng-dáng.

Tôi vừa tỉnh nguyện với nàng quên hết  
các tội trước, tôi vừa xin nàng kể lại cho  
tôi nghe cái chuyện ông B. quyến-dũ ra  
làm sao, thì nàng nói với tôi rằng nhân  
một khi nàng đứng ngóng ở trên cửa sổ,  
ông B. ngược mắt lên nhìn thấy, mê-mẩn  
ngay tinh-thần mà tim dường han-hỏi, rồi  
lại viết thư hẹn những muôn vàn. Nàng  
đương túng bấn, cũng liều kiếm một món  
tiêu, họa chăng vợ chồng có thêm ra được  
ít lung vốn mà ăn ở với nhau thêm  
được chút thanh-thời. Sau nàng thấy lão  
hào-phóng, máu tham cũng trót bén hơi  
đông. Nhưng ngâm một cơn sâu-thẳm,  
trước hôm nàng phải cùng tôi ly-biệt, thì  
cũng đủ biết thế phải buông nhau ra vì  
đồng bạc trắng, thôi cũng dứt từng khúc  
ruột. Về sau thấy tuy được ở lâu son gác  
tia, mặc đồ tế nhuyễn, ăn vị cao-lương, mà  
cùng lão cũng không thấy chút gì được  
thỏa. Trước nữa là khách má hồng gặp  
quan-viên thị của, dầu đồng bạc mát lạnh  
bàn tay, nhưng trong tình ý cũng không có  
điều sướng thỏa. Sau nữa, thiệp cùng

chàng một chốc bấy lâu, tâm đầu ý hiệp; đàn-bà nhẹ dạ bởi đồng tiền nữ biệt nhau ra, phần thì nhớ yêu người cũ, phần thì thâm bần điều phụ-bạc với Tiêu-lang. Nàng lại kể cả cho tôi nghe cái chuyện *Tỉ-ba* đến hỏi, nghĩ mà thẹn-thùng với bạn của lang-quân. Nhìn mặt khách như gươm đâm thẳng ruột, cho nên phải quay lưng vào mà giấu cái mặt dạn dày, không chịu được mắt khách nhìn nửa phút.

Sau nàng lại kể tôi nghe ngẫu nhiên thế nào mà nàng biết tôi ở *Ba-lé*, tôi vào học đạo, và tôi thi cử thế nào. Trong khi tôi đối-đáp với quan tràng, nàng nhìn thấy tôi mà bồi-hồi tắc dạ, chẳng những khôn cầm giọt lệ, mà lại còn khó đè lòng cho khỏi rỉ rên. Nhiều lúc nàng bật tiếng kêu, hu tiếng khóc, phải lui ra ngoài. Nàng ở *Đại-học-đường* ra, thì đi thẳng ngay lại nhà-dòng mà chờ tôi ở đó, quyết chí rằng hễ tôi không chịu tiếp thì chết ngay đó không về.

Trời đất ơi! đi tìm ở đâu cho được một người vô tình, đến nỗi thấy người đã ăn-năn tội trước như thế, mà không tha-thứ? Tôi không biết giá người khác ở địa-vị tôi thì thế nào, nhưng tôi khi ấy thì nghĩ bụng bao nhiêu quyền cao chức trọng, bao nhiêu phú-quí vinh-hoa mà chẳng ném phăng đi cả, để hòa-hiệp với nàng. Tôi mới

hỏi . . . ng cơ-sự đã ra như thế, thì nay định tính làm sao. Nàng bảo tôi phải tức-khắc bỏ chỗ nhà dòng, rồi cùng nàng kiếm một nơi kín đáo mà ở. Nàng bảo thế mà thôi, chứ bảo gì nữa mà tôi lại không nghe? Hai bên hện nhau như vậy rồi, nàng lên xe bảo đánh xe ra chờ đầu phố, để cho tôi sửa-soạn mà trốn theo sau. Tôi lên xe với nàng, cùng nhau đến một tiệm bán áo, tôi sắm một bộ áo quần có lon vàng, có dây đeo kiếm. Tiền tôi không có nữa xu, những món ấy nàng ứng ra mà trả hết. Nàng e tôi trưng-trình thì cơ-muru tiết-lộ, nên nàng không để cho tôi vào phòng riêng mà lấy tiền nong. Vả cái số tiền của tôi bỏ lại cũng không là mấy, mà nàng thì trong bấy lâu nhờ B. phú-hộ, lưng vốn cũng đã đầy rồi. Trong khi sắm áo quần ở trong tiệm, thì hai đứa bàn nhau quyết định những việc về sau.

Nàng có ý tăng giá cái việc bỏ B. công với tôi, nàng bèn đoán quyết rằng từ nay cùng lão tuyệt đường nhân-nghĩa, không còn một chút vương-tơ. Nàng rằng:

-- Nhà-cửa cùng những đồ-đạc của lão sắm cho thiếp, thì thiếp bỏ lại trả hết. Duy những đồ vàng ngọc điểm-trang, cùng những tiền nong của lão đã cho thiếp rồi, là kỉ-vật của thiếp, thì thiếp đem đi. Lưng

vốn của thiệp nay ước chừng được gần sáu vạn *phật-làng*. Thiệp vốn không có cam-doan gì với lão hết, quyền thiệp muốn bỏ lúc nào thì bỏ. Vậy thì đôi ta có thể ở với nhau đường-đường chính-chính tại đất *Ba-lê* này cũng được. Âu là ta khá kiếm lấy cái nhà nào cho tiện, mà ở với nhau cho sung-sướng thanh-thời.

Tôi nói dầu nàng không phải sợ ai, song tôi thì ở *Ba-lê* nhiều lẽ nguy-hiểm. Chẳng được bao lâu, tất có người quen gặp mặt mà mách với nghiêm-đương, thì nạn trước chắc lại phải từng lần nữa. Nàng rằng nàng ở *Ba-lê* đã quen thói nết, bây giờ phải đi nơi khác thì e không chịu nổi. Tôi e phiền lòng cho nàng, cho nên thấy nàng đã muốn thế, thì dầu muôn điều nguy-hiểm, cũng không dám từ. Tôi mới bàn cùng nàng một diệu-kế được việc cho cả đôi bên, là thuê nhà trong làng nào ở chốn ngoại ô, để đi về thành-phố cho tiện. Chúng tôi chọn phía cửa ô *Chaillot* là nơi gần nhất. Mai-nương tức-khắc về lâu. Tôi thì ra đứng đợi nàng tại trước chỗ Hoàng-thành Công-viên.

Tôi chờ trong một giờ thì thấy nàng đi xe hàng mà tới, chỉ có một con đòi đi theo hầu và đôi ba cái rương đựng xống áo cùng các của quý.



Xe đi một lát tới cửa *Chaillot*. Đêm hôm đầu đưa nhau vào ngủ quán trọ, để ngày mai đi tìm nhà mướn. Tìm chẳng bao lâu được một gian nhà vừa ý.

Tôi đã tưởng như thế là cuộc trăm năm vui thú của tôi đã vững cây sâu rễ ròi. Mai-nương là một gái hiền-lành lại khéo chiều người. Nàng ăn ở với tôi một cách yêu đương quý trọng vô cùng, dầu tôi đi theo nàng biết bao nhiêu nỗi phiền bực chua cay, cũng là cam chịu hết. Nguyên hai đứa cùng đã từng trải việc đời nhiều ít, cho nên cùng nhau đàm đạo về cách ăn ở với nhau lâu dài, tính toán đã đâu ra đấy. Cũng biết sáu vạn *phật-lãng* không phải là một cái vốn ăn tiêu cho đủ được suốt một đời. Vả hai đứa cùng quyết chí chẳng tội gì ăn tiêu chắt bóp. Nết cần-kiệm không phải là nết hay thứ nhất của Mai-nương mà cũng không phải là nết của tôi. Tôi mới bàn cùng nàng cách ăn ở sau này :

— Sáu vạn *phật-lãng* khéo chi dùng, vừa được mười năm. Đồi ta cứ ở chỗ *Chaillot* này, thì mỗi năm sáu nghìn là đủ tiêu pha một cách lịch-sự mà giản-dị. Trừ ra tiền nhà, tiền ăn, còn ngoại phí thì duy chỉ có cỗ xe ngựa với thỉnh-thoảng đi lên phố coi hát mà thôi. Thôi thì ta chịu khó tần-tiện một chút. Mình thích đi coi hát rạp *Bai-*

nhạc thì cứ mỗi tuần lễ ta đi hai lần. Bài-bạc thì ta cũng đánh cò-con cho tiêu khiển, nhưng khéo giữ gìn chớ để canh nào thua tới ngoại hai *bích-tôn*. Chẳng có lẽ trong mười năm trời mà trong nhà ta lại không có việc biến cải. Cha ta nay đã già, chết ở sớm tối. Khi cha ta đã quá khứ đi rồi, gia tài về ta. Bảy giờ thì đời ta không còn phải e ngại gì nữa.

Tôi xếp công việc nhà ra như thế, tưởng cũng là diên rồ lắm rồi. Vậy mà giá thú tôi với nàng cứ theo đó mà ăn ở, thì cũng đã là ngoan lắm. Chẳng may cái chí quyết định của chúng tôi chỉ vừa được một tháng mà thôi. Mai-nương thì mê chơi bời, mà tôi thì mê Mai-nương. Mỗi lúc là một dịp tiêu tiền. Nàng đã hoang, mà tôi thì cũng không biết tiếc đồng bạc một chút nào cả. Sản tiền đó, hồ thấy cái gì ưa mắt là mua cho nhau. Dần dần thấy ở chỗ *Chaillot* đi về nhiều điều bất tiện.

Mùa lạnh gần tới, các nhà phong-phú đến ở nghỉ mát chốn nhà quê, ai nấy lục tục về dần, ắp *Chaillot* mỗi ngày thấy vắng. Nàng bàn với tôi lại tìm nhà trên phố mà ở quách. Tôi không chịu, nhưng tôi bàn với nàng một kế, tưởng đã diệu lắm, là mượn lấy một cái phòng có sẵn đồ đạc, để những khi chơi bời hội tiệc, hoặc đi coi hát về

khuya quá thì vợ chồng đem nhau vào đó nghỉ đêm.

Thành ra muốn tần tiện, hóa phải hai nhà. Vì việc ấy mà sau này xảy ra hai sự tai biến lạ-lùng, làm cho khánh-khiet, không còn lấy một chữ để nương thân.

Nguyên Mai-nương có một người anh làm thị-vệ. Vô-phúc thế nào, mình lại đi thuê nhà ở ngay cùng một phố với gã đó. Một hôm, gã đi qua đường, ghéch mắt lên nhìn thấy em đứng cửa sổ. Gã là một đũa vũ-phu, ăn nói khiếm-nhã. Gã chạy ngay vào mà chửi bới tàn-tệ, mắng em thế nọ thế kia.

Khi ấy tôi vừa ra khỏi, ấy cũng là may cho gã, hoặc cho tôi, vì tôi không phải là người chịu để cho ai to tiếng trước mặt mình. Khi tôi về đến nhà thì gã đã đi khỏi. Tôi thấy Mai-nương mặt ủ mày chau, tôi đoán ngay ra là có sự gì quái lạ. Nàng kể lại cho tôi nghe câu chuyện toang-hoang như thế, thì tôi nổi cơn tức-giận lên, toan vung té đi tìm cho được thằng anh đó mà trị tội cho nó một mẻ. Sau nàng khóc-lóc can mãi, tôi mới thôi.

Trong khi tôi với nàng đương nói chuyện với nhau về việc ấy thì gã kia ở gần ì lù dãn lời, chẳng hỏi ai mà vào, coi ra dáng tự-tiện quá. Giá tôi mà biết là chính gã, thì

tôi sửa ngay cho một trận mà tổng ra ngoài. Nhưng tôi chưa kịp biết là ai, thì gã đã cười cười nói nói, chào hỏi cả hai người, rồi xin lỗi với cô em cái việc nóng nảy khi nãy. Nói rằng tưởng cô nó dại, đương ở chỗ hay, đi cả nghe đũa không ra gì, mà chịu khổ thân, cho nên tôi thương em mà cá giận, nói chẳng nề lời, bây giờ hỏi đũa ở, mới biết ra tân-lang của em, cũng là người thế-gia lệnh-tộc.

Tuy câu chuyện hỏi dò đũa ở, tôi nghe cũng khi trái tai, song tôi cũng gượng cười mà thấu nhận cái câu ca-tụng đó. Mai-nuong thấy câu chuyện xoay ra như thế, coi bộ cũng hể-hả mành. Chúng tôi bèn giữ ông anh lại xơi cơm tối.

Chuyện trò một lát, ông anh làm thân ngay như xưa nay vẫn ở luôn một nhà với hai em vậy. Sau ông anh nghe nói đem nhau về *Chaillot*, thì ông anh nhứt định đòi đi theo. Chúng tôi đành phải để cho ông anh ngồi xe chung. Ông anh về đến nhà thì làm ngay ra mặt ông chủ nhà, tự tiện mọi việc, chứ không còn biết nề nang gì hết. Ông anh gọi tôi bằng chú nó, rồi lấy nê anh em thân-thiết, trước còn tự-liện một mình, sau đem bạn-bè đến từng lũ-lượt, nào mời ăn, nào mời uống, không còn quản chi tốn kém

cho ai. Ông anh đi sắm những áo quần rất sang trọng, bắt cò em trả tiền, rồi lại đem cả khách nợ đến cho cô em trả nữa. Tôi sợ mất lòng nàng, không dám nói chi cả. Thỉnh thoảng ông anh lại còn đẽo của cô em từng trăm từng nghìn một. Nói cho tiêu tội thì khi nào ông anh đi đánh bạc gặp canh đỏ, được đồng nào thì cũng có đem về cho cô em nhiều ít. Chẳng may cái số ông anh cho không sao bù được cái số ông anh lấy, mà lưng vốn của Mai-nương thì không được mấy, chẳng bao lâu mà cạn mất.

Tôi đã tính nói phăng với ông anh một lần cho dứt khoát, nhưng chưa kịp nói thì trong nhà xảy ra một việc lạ lùng, miễn trừ cho tôi được cái việc khấu-thiệt đó, song cũng lại vì chuyện xảy ra ấy mà vợ chồng tôi khánh-khiet-gia-tài, không còn mong nhờ được vào đâu, để dung thân nữa.

Một ngày kia, Mai-nương với tôi đi chơi khuya quá, không về *Chaillot* được, phải ngủ lại Ba-lê. Sáng ngày ra thì con đòi ở *Chaillot* tắt-tả chày ra báo rằng đêm qua nhà phát hỏa, chữa mãi mới tắt. Tôi hỏi thăm đồ đạc trong nhà có hư hại nhiều không, thì con bé nói rằng trong khi bốc-rối, tấp-nập người ra kẻ vào để cứu hộ, thì nó không kịp soát xem thiếu thốn những gì. Tôi run lên về món tiền lưng vốn, giấu trong một

cái rương nhỏ. Tôi vội vàng về *Chaillot*, thì ra về cũng uổng công. Cái rương để bạc đã đâu mất !

Bấy giờ tôi mới nghiệm ra cái câu người ta nói : Không cứ biển-lặn mới yêu tiên, là câu nói thật. Tôi thấy mất hòm bạc, lòng tôi đau đớn xót xa, tưởng dễ phen này hóa đại. Nhìn đường trường mà ghê gớm, không biết phen này cực khổ đến làm sao ! Cái cực nhẹ nhất cho tôi ở buổi tương-lai này là cái cực đói rách. Còn như nàng thì tôi đã từng biết tính rồi. Còn có cách nương thân, còn có cách ăn tiêu dỗi dào thì còn vợ, còn chồng, còn nhân, còn nghĩa, còn anh có một tôi, tôi có một anh. Con đen vận tưng mà đã đến nơi, thì chớ có ai cam-đoan cho cái trinh-tiết của nàng mà thua cuộc đứt. Số là nàng yêu tôi thì cũng có yêu, nhưng sự chơi-bời vui-thú, sự tiêu tiền rộng rãi thì nàng lại còn thích hơn nhiều, vì tôi mà nhịn vui chơi, nhịn tiêu tiền, sự ấy thì không thể có. Tôi bèn than khóc mà rằng :

— Thương hại cho ta ! Lần này thì ta thật mất nàng ! Mà mất nàng là mất hết sự yêu-mến ở đời !

Tôi nghĩ như thế, thì lòng tôi bối rối, bụng tôi ngổn ngang, những tính phen này tự-lặn cho xong hết các nỗi phiền.

Tuy nhiên, trong óc tôi cũng hãy còn đủ tri-khôn, đề mà xét xem còn kế nào hơn kế ấy. Trời đã không phụ, lại linh-ứng cho một phương-kế thần diệu, khiến cho lòng lại hởi lên mà không phẫn chí nữa. Tôi nghĩ việc mất trộm này giấu biệt, không cho Mai-nương biết, cũng không phải là việc khó đến nỗi không sao làm được. Nhiên-hậu ta mới lo cách gì sinh lý, hoặc ta trông mong ở ông thần Hạnh-phúc, mà kiếm lấy đủ tiền cho nàng ăn tiêu được đủ là yên.

Nguyên trước tôi đã tính mỗi năm sáu nghìn phật-lăng, ăn tiêu tức dụng; số sáu vạn vừa đủ mười năm. Nay ta thử ví dụ như hạn mười năm ấy đã qua rồi, mà bao nhiêu những việc ta ao-ước, chưa có việc gì xảy ra cả. Cha già còn sống, gia-tài chưa đến tay ta. Như vậy thì ta phải tính làm sao? Tính làm sao thì ta chưa biết rõ, nhưng nay hãy thí-dụ như cái việc bấy giờ mới đáng phải làm, ta hãy lo mà làm ngay tức-khắc, xem nó ra sao? Vả ở đất kinh-thành, thiếu chi là những kẻ không có tài ta, nết ta, mà cũng được phong-lưu phú-quí.

Tôi mới lại nghĩ đến các nghề-nghiệp của người ta thường làm, mà mình bàn nhỏ

với mình rằng: Ừ, mà ngẫm ông trời khôn xếp mọi việc cho người ta cũng là khéo lắm. Phần nhiều những kẻ cao sang đại phú là những đũa ngu-xuẩn. Ai đã gọi là trái đôi ba chút thế-tình, thì câu ấy rõ-ràng môn-một. Trong sự ấy có một công-ly đáng phục vô cùng. Ví nếu kẻ kia đã có của-cải, có thân-thế rồi, mà lại có cả trí-khôn nữa, thì chúng nó sướng quá, mà bao nhiêu người khác thì chẳng hóa ra cực-khổ quá ru ! Bởi vậy cho nên Hóa-công bù đắp, những kẻ khốn-cùng ti-tiểu thì ông ấy lại thường cho được cái vẻ người đẹp, được cái tính-nết hay, trí-tuệ thông-minh để mà chế cái sự nghèo-nàn, để cứu cơ những khi túng-bần. Cũng có kẻ thì lấy tài mình làm trò vui-thú cho đũa giàu, để mà hưởng chung một phần của-cải chúng nó. Cũng có người thì đem kiến-thức mà dạy cho chúng nó nên được người khôn, người tử-tế. Nói cho phải thì ít khi công thầy có hiệu, nhưng phàm người trí-giả đã có công, thì trời nào nỡ phụ. Dầu không dạy được cho đũa đại nên khôn, cũng khiến được cho người khôn không đến nỗi bụng đói. Mà cuộc ấy dầu muốn xoay thế nào mặc lòng, cái đại của đũa giàu-sang, vẫn là một cái vốn sinh-nhai cho lũ hàn-vi.



Tôi nghĩ đến những điều ấy thì lòng tôi thấy phẫn-chấn, trí tôi thấy nở-nang. Kỳ thủy tôi mới định rằng hãy đến vấn kế ông anh nàng *Lê-cốt*. Ông anh là một tay lỏi ở đất Ba-lê, và tôi đã nhiều phen từng biết rằng ông anh được ăn chơi phỉ chí, không phải là nhờ có tư-bản, mà cũng không phải là trông vào mấy đồng lương của nhà-nước. Cũng may cho tôi, rờ đến túi còn sót độ hai-mươi bích-tôn. Tôi mới đến giờ tiền cho ông anh mà kể cho ông anh biết cái chuyện nhà mất trộm. Rồi tôi hỏi ông anh thử nghĩ xem một bên chịu chết đói với một bên đập đầu tự-tận, ở giữa hai phương đó, ông anh có biết phương nào điều hơn thì mách hảo cho. Ông anh mới bảo tôi rằng đập đầu tự-tận là một phương kế của đũa ngu-xuân. Nhịn đói mà chết, là một thế, không phải là một kế. Thế ấy gian hoặc cũng có kẻ trí-giả không dùng cho kiệt kỳ tài mà đến nỗi phải vào. Vậy thì tôi nên xét mình xem có thể thi được những tài gì, biết làm được những việc gì, nói ngỏ ra, rồi ông anh chỉ-giáo cho, giúp đỡ cho mà làm ăn nuôi lấy miệng. Tôi mới đáp rằng :

— Ông anh dạy thế, tiểu-dê nghe khi viên-vông. Cái bệnh nguy của tiểu-dê, là

bệnh cần đến thuốc cấp-cứu. Em biết nói làm sao với Mai-nương bây giờ?

Ông anh liền ứng đối:

— Mai-nương à? khốn-nạn! phải lo gì đến Mai-nương? Công-tử đã có con em tôi ở trong tay, thì tôi tưởng còn có bao giờ phải lo gì nữa. Một gái như Mai-nương có thể nuôi được thân cho sượng, lại nuôi được cả công-tử với tôi, tha-hồ ba đứa cùng ăn chơi cho thỏa-thích.

Tôi nghe câu nói, lộn mấy khúc ruột, muốn mắng cho thẳng đờ khốn mấy câu tàn-tệ, mà nó không để cho mình mở kịp mồm ra, nó cứ luôn miệng ca-tụng những tài-năng của Mai-nương, nói rằng nếu nó bảo tôi mà tôi biết nghe lời nó, thì trước khi trời tối, có nghìn ê-cưu mà tiêu ngay. Số là nó có quen một ông quan-lớn, hào-phóng đã nên danh trong chỗ làng chơi, được một gái như *Mai-nương* thì muôn nghìn nào cũng coi như đồng xu nhỏ. Sau tôi phải bắt nó im đi, mà bảo nó rằng:

— Tôi vẫn tưởng anh là người cũng khá. Tôi vẫn nghĩ anh có bụng thương-yêu đi lại với hai em là vì cảm-linh cao-thượng gì, chứ ngờ đâu bụng anh lại nghĩ điều đê-mạt làm vậy?

Nó cứ trơ mặt ra mà nói rằng xưa nay bao giờ nó cũng chỉ nghĩ có một điều như

thế mà thôi. Em nó vốn là gái giang-hồ, may mà lại làm bạn được với tôi là người nó hâm-mộ đòi chút, cho nên đầu em nó đi với tôi là đại, mà nó cũng dung cho, những mong rằng rồi ra em nó cũng có ngày mở mắt ra, để cho anh được nhờ.

Tôi nghe nó nói trân-trân như thế, tôi mới vỡ ra rằng Mai-nương với tôi phải lừa nó. Tuy rằng lời nói như đâm vào tai, mà tôi nghĩ một câu mình vụng-dại, đương cần phải dùng đến nó, cho nên tôi cũng phải gượng cười hể-hả, mà đáp lại nó rằng:

— Kế ấy là kế cùn. Bất-đắc-dĩ lắm mới phải nghĩ đến, giờ anh có lối nào hay hơn, xin hãy mở ra cho.

Nó lại bảo tôi nhân người trai-trẻ, mặt mũi khôi-ngô, khá kiếm gái già nào có của mà nương-tựa. Kế ấy trước nữa lại càng mặt lăm, sau là phụ-bạc với Mai-nương. Tôi không thể theo được. Tôi mới hỏi nó xem trong cuộc đánh bạc, có cách nào dặt-hóa kiếm tiền, họa chăng tôi có liều được, nó cũng không đề-tiện cho cái thân danh tôi lắm.

— Đánh bạc cũng là một kế cứu cơ thật, nhưng hồ dễ đã mấy tay đánh bạc mà ăn được người. Vả nghề ấy phải học lâu mới thạo, mà lại phải trắng vốn mới mong lấy được của người. Ví nếu đem cái mong ước

tâm-thường của những kẻ cờ bạc ngu-xuân, mà vào đám đồ-bác, thì dấy-hóa chẳng thấy đâu, lại thấy thua nhẵn mấy đồng sót túi. Kể thì nhà cờ bạc khéo tay, cũng có mấy phương chữa được rủi may hồi vận, nhưng phàm cờ bạc gian, phải có vây-cánh. Một mình mà đi dùng những cách ấy trong đám bạc, thật là một nghề nguy-hiêm. Còn một kế thứ ba nữa là kế đi đánh dậu có tụi, nhưng tôi coi chú còn nhỏ tuổi, vào tụi nào họ cho là bạc đi theo đóm ăn tàn, mà không được việc gì cho tụi. Tuy nhiên, để tôi cũng xin cất-nhắc cho chú. Mà chú có lúng-bấn, tôi cũng sẵn lòng cấp vốn ra cho.

Tôi tạ ân mà lĩnh kế, chỉ xin ông anh đừng noi ngỏ cho Mai-nương biết chuyện mặt tiền, và đừng cho biết những việc mới bên nhau đó.

Khi tôi bước chân vào nhà gã, tôi đã lấy làm khổ-não trong lòng; khi tôi bước chân ra thì tôi lại lấy làm khổ-não hơn nữa. Nghĩ mà hối-hận sao mình lại đem việc kín của mình ra mà bàn với một đứa như thế. Những việc nó hẹn cùng tôi, toàn là những việc tôi không cần phải ngỏ tâm-sự cho nó biết, mới xin được nó cả. Mà tôi lại lo ngay-ngáy, không biết nó có giữ kín cho mình không, hay là câu chuyện mất

tráp bạc, nó hẹn mình đừng tiết-lộ, rồi nó lại đi nói cho em nó biết. Mà cứ như lời nó đã nói ra miệng, thì tôi lại nên e điều nữa, là nó nhân cơ-hội này mà rử-rê nàng đi theo khách nào lắm của, cho nó được nhờ, thì thật là trơ mắt tôi ra. Tôi lấy điều ấy làm nghĩ-ngợi, trong lòng bối-rối bời-bời, buổi sáng đã cực thân buồn-bã, buổi tối lại cực thân thêm. Đã có lúc tôi nghĩ đến mưu lừa cha lẫn nữa, viết thư về mà giả hàng thú tội, để lừa ông già lấy ít tiền sai. Nhưng nghĩ lại thì sực nhớ ra rằng lần thứ nhứt tội mình còn nhẹ, mà cha cũng đang tâm giam cầm mình trong sáu tháng trời ròng rã, huống chi lần này, tội nặng rành rành khôn chối, thì lượng trên dầu sông biển đến thế nào, chắc cũng chẳng dung.

Tôi nghĩ quanh nghĩ quẩn như thế trong hồi lâu, thì nó kết-quả nên một điều, chẳng biết làm sao không nghĩ ra từ trước. Sao không đi cầu anh *Tỉ-ba*? *Tỉ-ba* là người bạn rất tốt, rất thảo của tôi. Người ta ở đời không cái gì thỏa sướng cho bằng những khi lâm nạn có được một nơi tin cậy, có thể vững lòng mà chạy đến ngửa tay, không sợ ai lừa đảo. Được, không, không, được, cũng chẳng ngại gì. Dầu chẳng có thể đỡ đần mình được, bạn cũng có một đôi câu thành-thực, đem ra mà vô-về lòng ta đau xót. Khi ta được

một người bạn như thế, thì cái lòng ta, dấu kín với khắp cả nhân gian, cũng phải mở ra trước người tri-kỷ, như là cái nụ hoa thơm gặp được hơi đầm-ấm mặt trời, nở nang ra trước ánh nắng vậy.

Tôi sực nhớ đến anh *Tỉ-ba* tôi như thế, cảm như có thần linh ủng-hộ. Tôi mới quyết nội ngày hôm ấy, đi tìm cho được cố-trị. Tôi về ngay nhà mà viết thư hẹn bạn đến một nơi nào. Tôi khẩn-khoãn xin với bạn một niềm kín đáo, không ngỏ ra cho ai biết một li một đỉnh chuyện riêng tôi.

Tôi trông mong gặp được mặt bạn như thế, thì quên mất cả sự buồn. Vậy cũng là may, vì như không thì Mai-nuong khác nom bộ mặt tôi cũng đủ đoán ra hết cả. Khi tôi về thấy mặt nàng, thì tôi kể lại việc hỏa-tai, tôi nói là việc nhỏ mọn, nàng chẳng đáng lo phiền. Nàng đương thích ở Ba-lê, âu là xin cứ ở lì tại đó, chờ cho nhà cháy chữa lại xong đâu đó hãy về. Nàng thấy tôi khuyên ở lại Ba-lê, thì lại càng mừng rơn, mà không lo chi nữa.

Cách trong một giờ đồng-hồ, thì tôi được thư *Tỉ-ba* đáp lại, xin chịu lời dặn đến chỗ hẹn. Tôi vội vàng mà đến. Trời đất ơi! những nhìn mặt bạn đủ thẹn trăm chiều, còn mặt mũi nào mà thấy nhau nữa đây. Song phần thì tôi biết bụng anh tôi hà hải,

phần thì việc nàg thể phải lo xong, nên tôi cũng mặt dạn mày dày mà vội-vàng đến trước bạn.

Hẹn nhau ở chỗ Công-viên, xóm Hoàng-thành. Tới nơi thì tôi đã thấy bạn rồi, bạn chạy lại ôm tôi mà hôn, nước mắt chứa chan, làm cho tôi ướt cả hai bên má. Tôi nói rằng tôi cũng biết tôi tìm đến bạn là dày dạn trăm chiều mà biết mình là đũa bội-bạc với bằng-hữu. Trước hể: tôi e dè mà hỏi bạn chẳng hay tôi ăn ở đã ra như thế, thì lòng bạn còn có đoái thương nữa chẳng? Bạn đáp rằng tình gắn-bó đã từ khi thơ-ấu thì đâu sao dời vật dôi, bạn đâu có dám quên tôi. Bạn lại ra dạng âu-yếm nữa, mà nói rằng càng thấy nhau sa chân sầy bước, làm-lỗi dờ-dang, nên nổi phiêu-lưu cực-khổ, thì lại càng thương yêu không biết nói sao cho xiết. Nhưng trong tình thương yêu ấy, có lẫn đôi chút xót-xa, khác nào như khi nom thấy người yêu quý của mình, bước quá chân vào đến chỗ vực sâu, giếng thẳm rồi, muốn cứu vớt cũng không sao kịp nữa.

Hai anh em đến ngồi trên một tấm ghế. Tôi thở dài mà rằng:

— Anh ơi, ví nếu cái lòng anh thương em mà cũng to được bằng cái cơn sâu thẳm của

em, thì lòng thương ấy em cho là thái quá, người ta không ai thương nhau cho đến được độ ấy. Em phải ngỏ tâm sự cùng anh, thật là muôn phần hổ thẹn. Anh ơi, em mà đến nỗi này, cái căn duyên thật là ô xú, mà cái kết quả thật là buồn tênh! Dầu anh chẳng thương em được đến như thế, anh biết ra, anh cũng phải ái-ngại trong lòng.

Bạn tôi bắt tôi thật tình mà kể hết cho nghe những nỗi phiêu-lưu từ ngày ở nhà dòng trốn ra thế nào. Tôi thật tình kể hết, không những tôi chẳng giấu-giếm nửa li, tôi chẳng tìm câu hoa mỹ nào mà nói cho nhẹ tội, tôi lại còn bày tỏ hết cho bạn nghe cái tình tôi với Mai-nương say đắm nhau đến thế nào. Tôi coi sự ấy như một cái duyên nợ của trời đã định, khôn thiêng quyết hại một người, không để cho trí khôn ngoan nào phòng được trước; không để cho lòng đạo đức nào chống được sau. Tôi lại kể cho bạn nghe những nỗi phân-vân trong bụng, những điều lo nghĩ khổ tâm, cái cảnh cùng-bách của tôi lúc hai giờ đồng-hồ về trước, mà nếu bạn cũng bỏ tôi nốt không cứu, thì thế cùng-bách ấy lại càng thêm bĩ lắm. Tôi kể lẽ cho bạn nghe một cách thâm sâu, đến nỗi bạn cũng phải đau lòng khổ dạ như tôi vậy.



Bạn cứ ôm tôi mà hôn hít mãi mà an-ủy, mà khuyên ngăn. Tôi nghe chừng bạn tôi còn có hi-vọng phân rẽ được tôi với Mai-nương, tôi vội nói ngay rằng sự phân rẽ ấy là cái nạn to nhất của tôi lo sợ đó. Vì tôi sợ phải phân-rẽ với nàng mà tôi phải mang mặt dày đến cầu bạn. Thà rằng sấm sét búa rìu, trăm chiều cực khổ, gì tôi cũng cam chịu, còn hơn là phải đến nước lìa nàng, vì một cái khổ ấy to hơn hết cả mọi nỗi cực khổ khác của tôi. Bạn tôi lại rằng :

— Ý anh thế nào, xin phân cho rõ, em nghe. Nếu em khuyên bảo điều gì anh cũng không chịu, thì chẳng hay anh cầu cứu ở em những cách gì?

Tôi vẫn chưa dám nói hẳn là tôi cần bạn giúp bạc cho tôi. Song lâu lâu rồi bạn cũng hiểu ra. Bạn mới hỏi tôi, thì tôi thú thật rằng quả ý tôi muốn thế. Bạn ngần ngại một hồi lâu, hình như người cân nhắc, rồi nói rằng :

— Xin anh chớ có đồ cho em nghe nói đến đồng tiền mà nguội-lạnh cái lòng yêu mến với anh đi đâu. Nhưng mà anh nghĩ ra xem có phải anh cần em một việc rất khó hay không? Không giúp anh thì ra vị tiếc đồng tiền để bạn van nài chẳng đặng, mà giúp anh ra, thì có phải cũng trái nghĩa bằng hữu hay không? Khiến cho anh ở mãi trong nơi hu

dại, ấy lại chẳng như cùng với anh làm việc hư đại ru?

Bạn tôi nghĩ ngợi một lát, rồi lại nói rằng:

Tuy vậy, em cũng còn nghĩ rằng có lẽ bởi anh quá đắm say, lại gặp lúc cơn đen vận tưng, mà mất hết trí khôn không nghĩ được ra điều phải. Cồ lai muốn nom rõ chân lý, muốn biết rõ đạo-đức, trí khôn phải bình tĩnh. Giúp anh ít tiền tiêu, thì em tưởng em cũng còn phương sách. Vậy giúp anh thì em xin giúp, duy em chỉ xin anh có một điều là anh cho em biết nơi anh ở và anh cho phép em thử lấy lời hay lẽ phải mà khuyên nhủ cùng anh, họa may ra em có hạnh-phúc mà khiến được anh bỏ đường queo, đi đường thẳng. Em vẫn biết tính anh vốn ưa điều chính, chẳng may gặp bước say mê, mà anh bị lạc đó thôi.

Tôi thật lòng mà thuận hết với bạn, lại năn-nỉ xin cùng bạn thương hại cho tôi số phận chẳng ra gì, gặp được bạn hiền như thế, chỉ bảo cho những lời quý báu biết đường nào, mà tôi chẳng biết nghe. Bạn đưa tôi đến nhà ngân-hàng quen kia, ký văn-tự mà vay cho tôi một trăm *bích-tôn*. Bạn tôi vốn không làm gì có tiền sẵn. Nhà bạn thanh-bach, tôi đã nói rồi. May có chỗ

học-bổng (đồng niên một nghìn *é-curu*) mà bạn tôi chưa lĩnh đồng nào, cho nên đi vay được đất.

Tôi ngẫm ra mới biết cái giá-trị việc bạn giúp tôi đó thật to bằng trời biển, lòng tôi cảm-động vô cùng, lúc ấy mới hối hận mình vì một việc đắm say, mà đã trái hết luân-thường đạo-lý. Trong lúc ấy thì cái đạo-dức của tôi hình như đè-nén được cái tình dục trong một lát. Trong phút đồng-hồ sáng mắt ấy, thì tôi nom thấy cái nhục, cái hèn, cái bất-cố liêm-sỉ, những muốn cựa mình bẻ xích mà ra cho khỏi nơi trói buộc. Nhưng sự lo nghĩ ấy, cơn lưỡng-lự ấy, chỉ một phút đã vợi tan. Than ơi ! ví dù tôi đã bước lên đến được tận trời, ngó xuống nom thấy Mai-nương là đủ ngã. Đến khi tôi về ở bên mình nàng, tôi sực nhớ đến câu tôi nghĩ-ngợi vừa rồi, thì tôi ngạc nhiên mà tự vấn, rằng tình âu-yếm phải lẽ dường ấy, người âu-yếm xứng đáng dường ấy, sao ta dám cho làm đáng hổ, dẫu trong một phút, tội cũng to thay !

Mai-nương là một gái tính nết lạ lùng, thiên-hạ tôi chưa hề thấy ai không thiết tiền như ả. Những khi rồi dào thì thế, nhưng hồ gặp cơn túng bấn phải lo thiếu tiền, thì ả không ngồi yên được nửa phút.

Vốn nàng là gái ăn chơi, cuộc vui đầy tháng trận cười hết năm, cứ luôn luôn miệt-mải trong cuộc vui chơi cho thỏa-thích. Vì nếu chơi mà chẳng mất tiền, thì chắc đồng xu nhỏ nàng cũng chẳng muốn. Người ấy không bao giờ tính toán xem lưng vốn nhiều ít còn bao; quí hồ trong một hôm nay ăn chơi có đủ thì nàng không bao nghĩ đến ngày mai. Cờ bạc không; những cách xa-xỉ hão thì chẳng thiết; nàng cũng không phải là một gái ăn chơi khó tính, quí hồ sớm tối lúc nào cũng kiếm cho nàng được cách tiêu-khiển hợp ý là đủ thỏa-thích. Nhưng mà người đầu tính-nết lạ dường, cả một đời là một cuộc vui; động kém vui, thôi thì tâm tính tự-nhiên đầu mất hết. Nàng yêu-mến tôi thì yêu-mến thật, thường nàng vẫn nói duy vui tôi nàng mới hưởng được một cách hoàn-toàn mọi điều lý-thú của cuộc thương yêu. Tuy vậy, mà tôi dám chắc có mấy thứ lo-sợ khiến cho tình kia dường thắm phải phai. Ví-dù trời cho tôi hết kiếp cứ được phong-lưu túc dụng, đủ chi cấp cho nàng được ăn chơi thỏa-thích, thì tôi chắc rằng trong thế-giới nàng không còn yêu cái gì hơn tôi nữa. Nhưng phải khi túng-bấn, mà tôi chỉ còn có tấm lòng yêu-mến, có tác dạ thủy-chung, để cho nàng nữa mà thôi, thì

tôi chắc rằng bất cứ anh phú-hộ nào nó gạt nàg đi, nàg cũng bỏ trợ tôi lại đó.

Tôi bèn quyết định từ nay việc tiêu riêng của tôi thì hết sức dè-dén, để tiền mà chi các món vui chơi của nàg cho dư-dật. Khoản nên lo nhứt là cỗ xe song-mã. Tiền trữ có bấy nhiêu phỏng nuôi sao cho được hai con ngựa với một tên thị-mã.

Tôi đem nỗi lo-phiền-ngổ •ùng ông anh Lệ-cốt. Tôi cũng nói thật rằng nay gặp bực thân cho tôi một trăm *bích-tôn*.

Bấy giờ ông anh bèn nhắc lại câu chuyện hôm trước, muốn vào cánh với bọn con bạc giới, chịu phí chừng trăm phật-lãng, làm một bữa tiệc giới-thiệu, nhiên-hậu theo họ vào sông, dầy-hóa có lẽ cũng nổi được cơ đồ. Tuy tôi tánh vốn thật-thà, xưa nay không lừa-đảo ai, khi ấy gặp cơn thế bất-đắc-dĩ, nó bảo làm sao cũng nghe làm vậy.

Ngày tối hôm ấy, anh Lệ-cốt đem tôi mà giới-thiệu với lũ cờ-bạc láu, nhận tôi là người tộc-thuộc, lại nói rằng tôi đương phải lúc vận cùng, anh em cho vào nhập bọn, có lẽ lính mới cũng chẳng phụ cơn làng. Phương-ngôn thường nói: Cùng tắc biến, biến tắc thông. Ông anh lại còn khéo tán-tụng rằng: cùng cũng giảm bấy thứ cùng; cái cùng của tôi không phải là cái

cùng kẻ thất-phu. Dầu lưng đã cạn, cũng còn đặt nổi tiệc lớn, mời cả anh em trong bọn. Khách nhận lời. Tiệc bày rất lịch-sự. Trong khi ăn uống, ai nấy ngắm diện-mạo tôi mà khen lẩy khen đề, rằng tráng-kiện, rằng thông-minh, rằng anh em nhiều điều hy-vọng. Người này diện-mạo thật-thà, chắc hẳn dám nào cũng lọt, chẳng ai mà nỡ nghi-ngờ. Sau họ cảm ơn ông Lệ-cốt đã đưa cho bọn được tên linh mới có tài, rồi họ lại cử một người trong bọn để dạy tôi trong một hai hôm, cho thuộc những ngón cờ gian bạc lận. Họ giao cho tôi đi kiếm riêng một sòng Mỗ. Sòng ấy đánh đủ các thứ. Vốn là của ông Hoàng-thân Mỗ mở ra lấy lợi, mà phần nhiều những quan hầu của Hoàng-thân vương lại vào bọn với chúng tôi.

Trời đất ơi ! nói ra mình lại thẹn mình ! Những phép lạ của chúng dạy tôi, chẳng bao lâu mà tôi thông-thuộc hết. Đây là những nước bốc con trên, không bốc con dưới ; con xấu gảy đi, con tốt giữ lại ; cờ tay áo rộng giấu từng nửa cỗ bài, cũng không ai biết. Bộ mặt lại hiền-lành ngay-thật, còn ai mà dám hồ-nghi. Tài lạ ấy đem ra thi-thố, chẳng bao lâu mà thời-vận đã thấy lên, chỉ trong hai ba tuần-lễ, trong tay

đã thấy muôn vàn, ấy là không kể những số phải quân phân cho cả tụi.

Bấy giờ tôi mới dám nói thật với Mai-nương cái chuyện mất tiền ở *Chaillot* bữa nọ. Tôi e nàng biết tin ấy mà buồn, tôi bèn kiếm có an-ủy; tôi mới gạn thuê cho nàng ở một cái nhà lịch-sự, đủ đồ bày-biện trang-hoàng.

Trong khi ấy, thì anh *Ti-ba* thường thường vẫn lại thăm tôi. Vẫn cứ những lời đạo-đức, những cách khuyên-ngăn, ở đâu mà tuôn ra hết giờ này sang giờ khác. Bạn tôi luôn miệng bảo tôi rằng ăn ở như thế, trước nữa tủi cho lương-tâm, sau nữa thiệt cho danh-giá một đời, và uổng mất một phận làm trai, không còn có hi-vọng nào ngày sau nữa. Bạn tôi khuyên dỗ tôi thế, tuy rằng trong bụng tôi vẫn định không nghe thì nào cả, nhưng tôi cũng làm mặt ân-cần tử-lẽ mà để cho bạn tôi nói. Tôi biết bạn tôi thật có lòng thương-yêu tôi mà ra rết khuyên-ngăn tôi như thế, chứ không phải là vì lễ tự kỉ hoặc là làm bộ mà nói, cho nên tuy tôi không ăn lời mà trong lòng tôi cũng hơi hơi cảm-động. Cũng có hôm thì tôi lại nói đến bạn tôi ở trước mặt Mai-nương và tôi khuyên bạn chớ nên đạo-đức quá người đi tu như thế, nhiều bậc linh-mục, giám-mục cũng

còn nhân-ngãi sờ sờ bên cạnh. Rồi tôi lại trở hai con mắt Mai-nương mà bảo bạn rằng:

— Đại-huynh tính hai con mắt kia, em đây vì nó dầu có phạm đến đại tội làm sao, mà Chúa trời lại chẳng tha-thứ.

Bạn tôi dầu tức dầy ruột cũng cứ gượng cười. Nhiều khi bạn tôi còn nhân-nại được thế khác nữa. Nhưng đến khi bạn tôi thấy tôi tiền của mỗi ngày một lảm, chẳng những chỗ tiền bạn cho tôi vay, tôi đã trả xong, mà tôi lại còn mượn một cái nhà lâu lịch-sự, ăn tiêu thêm một gấp hai ngày trước, sự chơi-bời vui-thú cứ luôn luôn mài-miệt, bấy giờ bạn tôi không thể kiên-nhẫn tươi cười với tôi được nữa, bạn tôi bèn giở mặt cau-có nghiêm-khắc, mắng tôi gan lim dạ sắt, nói làm sao cũng cứ dửng-dưng; bạn tôi dọa hết tội âm, rồi bạn tôi dọa đến tai-ách nhỡn tiền. Phần nhiều những điều bạn tôi đe dọa tôi như thế, về sau quả thị sinh ra. Một hôm sau rốt bạn tôi giận quá mà rằng:

— Tôi xét ra những tiền của mà anh tiêu dùng cho thỏa-thích bấy giờ đó chắc không phải là của nhân-nghĩa mà kiếm ra. Anh làm điều bất-nhân mà kiếm được của ấy, thì rồi có ngày anh cũng bị kẻ dùng cách bất-nhân mà lấy lại của anh thôi. Vì



nếu Chúa Trời lại để cho anh được ở yên mà hưởng cái của phi-nghĩa ấy, thì thật là Chúa đã trừng phạt anh đến cách cực nghiêm. Bao nhiêu những lời tôi đem ra khuyên bảo anh đều bỏ cả ngoài tai. Tôi cũng biết giờ anh còn đút-nút tai chịu chuyện, ít nữa rồi đến anh nhìn mặt tôi bần mắt, nghe lời tôi ói tai. Thôi thì tôi từ-giã anh ở lại. Tôi ước-ao rằng những cuộc vui-thú có tội của anh, có ngày phúc cho anh mà tan cả đi như cuộc chiêm-bao. Tôi cầu-nguyện làm sao cho những tiền bạc xú uế của anh có một ngày kia nó đi đâu hết, để trơ anh ra như con nhộng, bấy giờ thì họa may anh mới hiểu được cái hư-vô của những sự vui-thú nó đương làm cho anh say-đắm bây giờ. Đến lúc ấy thì họa may tôi lại sẵn lòng yêu-mến anh và giúp-dỡ anh. Ngày nay thì tôi với anh phải tuyệt-giao, mà tôi phải nói cho anh biết rằng tôi coi cái cách anh ăn ở bây giờ là đê-nhục lắm.

Bạn tôi giảng cho tôi mấy lời đạo-đức ấy ở trong phòng tôi, lại có cả *Mai-nương* cũng ngồi đó. Nói xong rồi, bạn đứng dậy đi. Tôi toan chạy theo giữ lại, *Mai-nương* nắm lấy tôi mà bảo bạn tôi là thẳng rồi, để nó đi đi cho rảnh. Tuy nhiên, tôi nghe mấy lời nói, trong lòng cũng thấy chuyền

động. Nhân đó tôi mới biết ra rằng thỉnh-thoảng cũng có lúc lòng tôi còn hồi tỉnh lại, mà về sau này, trong những cơn khổ-não thứ nhứt, tôi còn đủ sức đương được nổi với nổi sâu, cũng là bởi tôi sức nhớ đến cái năng-lực hồi-tỉnh của lòng tôi đó.

Nhưng hôm ấy tôi có buồn-rầu về mấy lời nói dối của bạn, cũng không buồn-rầu được lâu, Mai-nương khéo vuốt-ve tôi thế nào, chỉ trong một lát là quên hết cả từ bạn cho đến lời khuyên-ngăn của bạn. Từ đó hai đứa cứ việc mà ăn chơi cho thỏa-thích, cùng nhau dật-diu đi hết đám tiệc này, đến đám hội khác, cờ bạc chán rồi, đến đàn hát nhảy múa, xong rồi lại đưa nhau về mà hú-hí với nhau. Tiền bạc thì tha hồ mà xài phá, hồ hết lại có, một canh bạc đủ tiêu hàng tháng, mà đồng bạc đời-dào thì bẽ ái cũng đầy luôn, Hai bên chỉ những chiều nhau ninh nhau mà hết ngày hết tháng. Chắc hẳn trong đám nô-lệ của Ái-tình-thần và Hạnh-phúc-thần, không có hai đứa nô-lệ nào sướng cho bằng nàng với tôi. Có lúc sướng quá tôi phải kêu lên: Trời hỡi! thế-gian có những cảnh vui-thú dường này, sao có kẻ dám kêu là nơi trần-lụy. Than ôi! hay đâu cuộc vui ngắn-ngủi. Vì nếu đã vui mà lại lâu dài thì thiên-hạ hà tất còn phải ước-sao cuộc vui nào khác nữa. Bởi thế cái tiết

vui của hai chúng tôi rồi sau cũng nên một số-phận với tiết vui của mọi kẻ ăn chơi khác, không bao lâu mà hết, đã hết lại còn trăm thứ ân-hận đắng-cay theo đằng sau nữa.

Tôi đánh bạc thì được nhiều lắm. Đã toan đem một phần tiền được bạc ấy mà sinh tức. Mà tôi được bạc bao nhiêu, đũa ở thường biết hết, nhứt là thằng hầu phòng của tôi và con thị-ti của Mai-nương; bởi vì chúng tôi thường hay vô ý, có mặt chúng nó, cứ tự-tiện mà nói chuyện với nhau những việc cờ bạc. Con bé thì xinh, thằng hầu tôi phải lòng nó. Hai đũa thấy chủ còn nhỏ tuổi, tính khí lại dễ-dãi, muốn lừa lúc nào mà chẳng được. Chúng bèn nghĩ ngay kế phản chủ, làm cho một mẻ khánh kiệt, từ đó trở đi lụn bại, không hao giờ chúng tôi còn ngoi-ngóp trở dậy được nữa.

Hôm ấy, ông anh Lệ-cốt cho hai em ăn cơm tối, mãi đến nửa đêm mới về. Về đến cửa tôi thì gọi thằng hầu, nàng thì gọi con đỏ. Gọi mãi chẳng thấy đũa nào thừa hết. Hỏi người ở chung nhà, thì họ nói chúng nó đi đâu từ tám giờ tối, khuan những mấy cái rương đi, họ hỏi thì chúng nó nói rằng ông chủ bảo khuan đồ ấy đi đằng này đằng nọ.

Tôi cũng đã đoán ra một góc chuyện rồi, nhưng lòng tôi dẫu hồ-nghi đến đâu, sự hồ-nghi ấy cũng chưa bằng cái cảnh-tượng lúc tôi bước vào đến phòng ngủ. Khóa cửa thì bị nó bẻ gãy: tiền-bạc, sống-áo thì bị nó lấy sạch, không còn lấy một thứ gì. Trong khi tôi đứng một mình ngẫm nghĩ về việc ấy, thì Mai-nương hốt-hoảng chạy vào mách tôi bên buồng nàng cũng bị chúng phá cửa vào lấy sạch.

Cái tai-va ấy tôi tấy làm một tai-va đả đốn cho tôi vô cùng, phải gắng hết sức mới nhìn được kêu được khóc. Tôi e rằng mình mà phần chí ra mặt, thì nàng không biết thiếu-não đến thế nào, cho nên tôi phải cố nén lòng, làm cho lấy được bộ mặt ung dung mà hẹn với nàng rằng một canh đũa kéo lại, hà tất phải kêu ca. Nhưng tôi nói làm sao thì nói, nàng cũng không nguôi được lòng tiếc của, mà cái vẻ buồn của nàng nghe như sức truyền nhiễm sang tôi lại mạnh hơn cái vui gượng của tôi, tôi cố gắng khiến cho nàng vui lây mà không được. Sau nàng dầm-dia nước mắt mà rằng: «Đôi ta phen này thì chết mất!» Tôi cạn lời tán-tĩnh, hết cách nâng-niu, mà cũng không công hiệu chi hết. Vả tôi miệng gượng cười, mà nước mắt vẫn vòng quanh, tự mình lại

tiết-lộ cái nỗi thất vọng của mình ra. Mà ngẫm cho chín, thì tình cảnh thật là vô khả-nại: Cờ-bạc gian dẫu là nghề bở, song cũng phải trảng lưng vốn; mà ta nay cái áo lót mình cũng không còn sót trong nhà. Tàn nhẫn thay đũa kẻ trộm, lấy từ cái giẻ rách mà đi.

Tôi cho đi mời ông anh Lệ-cốt đến thì ông anh mách tôi nên đi trình quan phó cảnh-sát rồi lại đi trình quan chánh cảnh-sát ở Ba-lê. Tôi đại đi nghe câu ấy, bởi vì trong khi tôi mất thì giờ vào sở này ra sở nọ để khai báo nợ kia, thì ông anh ở nhà gan-gùng ngay với cô em cho Mỗ công là người già cả mà còn đam mê sắc-dục, được gái tốt bao nhiêu tiền cũng không quản. Ông anh khéo dỗ-dành cô em thế nào, và Mai-nuong lại đương gặp lúc cơn đen vận túng, anh bảo sao nghe vậy. Trước khi tôi về, giao ước đã ký hết xong, định đến sáng hôm sau thì thi-hành mọi khoản.

Tôi về đến nhà thì thấy ông anh đã chờ đó. Còn Mai-nuong thì thấy nói nằm nghỉ trong phòng, lại dặn thẳng ở mới, hễ tôi có về thì nói cô tối nay nhọc mệt, xin thầy để yên cho cô nghỉ đừng vào. Ông anh đưa cho tôi mấy đồng *bích-tôn* gọi là anh em tư giúp, rồi từ giã mà đi.

Khi tôi, lên giường đi nằm, bấy giờ đã gần bốn giờ sáng. Tôi chưa ngủ được ngay, còn

nghe lẩn-thần mãi, còn lo lắng những cách kéo lại chỗ của mắt đi rồi, té ra sáng bạch mới ngủ, chừng mười-một mười-hai giờ mới trở dậy. Vội-vàng chạy sang hỏi thăm càng mạnh-khỏe làm sao, thì đưa ở nói rằng ông cậu đem xe ngựa thuê đến đón cô đi đâu đã cách một giờ. Tuy rằng việc ấy khả nghi, song tôi cũng cố nén lòng không nữ nghi-ngờ |chi vội. Tôi kiếm sách ngồi xem trong mấy tiếng đồng-hồ. Sau không thể nào nén được cái nỗi lo sợ nữa, tôi bèn vứt sách mà đi bách bộ trong các phòng. Trợt bước vào phòng nàng, tôi nom thấy một phong thư niêm kín, để trên một cái bàn. Nhìn đề thì là thư gửi cho tôi, mà nét chữ thì là nét chữ nàng. Tôi rợn gai ốc, mà mở ra coi, thư rằng :

« Vũ-sĩ ơi, thiệp thề rằng vũ-sĩ là thần là  
 « trời của lòng thiệp kính thờ, khắp trong  
 « thiên-hạ duy chỉ có vũ-sĩ là thiệp mới  
 « thương-yêu được đến như thế. Nhưng vũ-  
 « sĩ ơi, vũ-sĩ há lại không xét, trong cái  
 « cảnh khổ-não của đôi ta, chữ trinh-tiết  
 « lại chẳng là một cái đức ngu-xuẩn lắm rồi  
 « Vũ-sĩ thử ngẫm xem, bụng lép mà ngồi  
 « yêu nhau sao cho được. Thiệp e rằng  
 « trong nỗi cơ-hàn, có ngày kia thiệp lẫn  
 « cái nấc yêu với cái nấc chết, thở dài một  
 « tiếng, ngỡ là âu-yếm vũ-sĩ mà thở dài, lại

« hóara tiếng thở hắt ra sau cùng, thì chẳng  
 « cực phận lắm ru! Vậy thời thiếp yêu chàng  
 « quichàng, điều ấy xin tin lời thiếp. Nhưng  
 « trong bước tưng, xin chàng buông rộng  
 « thả dài cho thiếp lấy ít lâu, để thiếp cố ra  
 « tay chống đỡ lấy cơ-đồ đồ nát. Hại thay  
 « cho đũa vô phúc nào mà chạm lưới mắc  
 « dây của thiếp! Thiếp ra công gây dựng  
 « lấy giang-sơn, để cho vũ-sĩ yêu của thiếp  
 « được giàu có, thỏa thuê mọi cách. Anh  
 « thiếp sẽ thông tin của thiếp cho chàng  
 « và sẽ nói cho chàng biết rằng thế thiếp  
 « phải ra đi như thế này, trăm đảng nghìn  
 « cay, nước mắt thành sông thành suối, chứ  
 « nào có sướng gì đâu. Xin chàng chớ vội  
 « vu cho bội bạc. »

Tôi đọc xong cái thư ấy, trong lòng cảm-  
 động một cách lạ-lùng khó mà tả ra cho rõ  
 được. Đến ngày nay tôi hồi tưởng lại, tôi  
 cũng còn chưa biết đích cái tình-cảm của  
 tôi trong lúc bấy giờ là thứ tình-cảm gì.  
 Người ta trong một đời dễ mấy chốc đã  
 gặp những cảnh-ngộ như thế. Mà có gặp  
 cũng nữa, cũng là một việc hãn-hữu, trong  
 một đời gặp phải có một lần mà thôi, không  
 có sự trước mà so sánh được với sự sau,  
 không lấy đâu được cảnh người mà so-sánh  
 được với cảnh mình. Cho nên tôi cũng biết  
 càng tôi cố tả ra đó thôi, chứ người khác cũng

không ai lấy ý-hội được cái tình cảnh của tôi khi ấy là ra làm sao. Đại-cương nói rằng trong lúc đó tôi vừa đau, vừa tức, vừa ghen, vừa thẹn mặt. Mà chết một nỗi lại cũng vẫn còn nhiều ít tình thương nhớ, chứ nếu chỉ đau, chỉ tức, chỉ ghen, chỉ thẹn mặt mà thôi, thì cái tình-cảnh nó cũng không náo-nùng cho lắm.

Nàng yêu tôi, câu ấy thì tôi muốn tin là thật. Thường tôi vẫn kêu lên rằng có họa nàng là đồ yêu-quái thì mới nở lòng ghét tôi. Phàm bao nhiêu quyền lợi của người đàn ông mà có được ở trong lòng người đàn bà, ấy là tôi có hết ở lòng nàng rồi. Ừ mà thử nghĩ xem, tôi đã vì nàng mà thí bỏ đi biết bao nhiêu điều quý-báu, vì dù có muốn vì nàng mà làm điều gì to-tát hơn, cho đủ chứng cái lòng mến yêu, tưởng cũng không thể nghĩ ra được điều gì mà làm nữa. Thế mà nó bỏ mình nó đi. Nó tưởng nó nói với mình một câu rằng bao giờ nó cũng vẫn yêu mình là xuôi được hết! Nó lo đời! Hỡi hỡi Chúa Trời chớ chan ân-ái! Có nước đời nhà ai mà lại cảm những tình thô-tục như thế không? Mình yêu nó thì mình cảm những tình rất tao-nhã, lựa lấy góc lòng nào mềm-mỏng êm-dịu nhứt mà để cái thương-yêu, sao nó nở đối-đáp với mình như thế! Mày nói mày sợ đời! Mày



có thấy tao sợ đời bao giờ không? Tự tao, tao bỏ của, bỏ nhà, bỏ cha, bỏ mẹ, bỏ chỗ no ấm, bỏ danh phận, bỏ cho đến cả những sự thiết-yếu đi, để mà đi theo mày, để chiều mày từng cái dở-hơi mà chiều đi! Mày nói mày yêu tao, mày thờ tao. Nếu thật lòng mày yêu tao, thì việc gì mày cũng phải hỏi tao trước đã chứ, sao mày đi mày chẳng nói trước với tao nửa lời. Mày há lại không biết tao đây là đứa đã từng trải cái đau li-biệt hơn cả. Mày có hỏi tao, thì tao cũng bảo mày rằng ở đời đã yêu nhau, đến cái li-biệt là thảm nhất. Duy những đứa cuồng-dại đã mất trí khôn, mới không chờ đến nước bất đắc dĩ, vội cam lòng mà chịu biệt-li.

Tôi đương than thân như thế, thì thấy chàng Lệ-cốt vào. Lúc ấy tôi không ngờ gã dám vác mặt đến trước tôi. Tôi vừa thấy nó bước vào tôi tuốt ngay gươm, nhảy xổ ra đón nó mà quát tháo hỏi rằng:

— Thằng độc-ác kia, Mai-nương đâu? Mày đem em mày đi đâu rồi?

Thằng cha thấy tôi làm hung-tợn như thế thì cũng khiếp-dảm. Nó mới run sợ mà bảo tôi rằng:

— Tôi đến đây là đến báo tin mừng cho chú, những tưởng chú tiếp-đãi tôi thế này, nếu chú tiếp tôi như thế, thì chú để tôi xin

chối, từ rày không bao giờ tôi còn bước chân vào đây nữa.

Tôi chạy ngay ra cửa vào mà đóng chặt lại, rồi tôi quay mặt vào thẳng Lệ-cốt mà bảo nó rằng:

— Mi chớ tưởng lần này mi lại đối được ta nữa đâu. Thôi, một đảng mi đưa ta đi tìm cho được Mai-nương; một đảng ta cho phép mi đi tìm khí-giới mà bảo-thủ lấy mạng cho ta giết (1).

— Thì hỡi đề yên nào. Chú này mới nóng nảy sao! Tôi đến đây là đến để báo cho chú hay một tin may-mắn lạ đường, chắc vạn đại không bao giờ chú dám ao-ước đến. Nay chú mà được thế, cũng nhờ ơn tôi.

Tôi thét bắt nó phải nói đầu đuôi cho tôi nghe tức-thị. Nó mới kể với tôi rằng em nó nhân bị việc mất trộm, lo phen này nghèo khổ đói rách, mà lo nhứt là phải đổi cách ngựa xe đài-các xưa nay, nên chỉ có cầu nó làm mướn cho một ông Mỗ Mỗ phú-hộ kia, có tiếng là người hào-phóng lắm. Nó không dám nói với tôi rằng chính nó gan gùng với Mai-nương trước, và mọi việc đưa dặt nằng đi, là do ở nó cả. Nó xưng xưng mà tấn-công rằng:

---

(1) Lệ nhà vũ sĩ không được cầm gươm mà giết người tay không. Trước khi giết, phải cho người ta tìm khí-giới bảo thủ.

— Sáng nay tôi đưa nó đến cho lão phú-hộ, lão thấy người, thấy nét con bé, lão thích mê ngay đi, mà mời về ở nơi biệt-thự nghỉ mát với lão trong mấy ngày. Tôi thoạt đánh hơi, đã biết đó là một nơi béo bở cho chú, tôi mới khéo nói bỗ-nhỏ với lão một câu rằng: Tội-nghiệp! con bé có bao nhiêu vừa mất trộm ráo. Lão thương tình, hôm đầu mở hàng ngay cho nó hai trăm bích-tôn. Tôi lại năn-ni với lão rằng: hai trăm bích-tôn vừa ứng dụng cho cô nó trong buổi đương thời mà thôi, còn hậu-nhật của cô nó, phú-ông đã có lòng đoái mến, thì xin nghĩ xa một chút cho cô nó được nhờ về lâu dài. Vả cô nó lại còn một thằng em út, cha mẹ chết cả, giờ chị phải nuôi. Nếu phú-ông có lòng quyến-cố thì đã thương chị, xin chớ bỏ em. Tôi nói khéo thế nào, thấy lão rầu rầu nét mặt, chừng như cũng cảm chút tình thương, lão bèn hẹn với tôi rồi xin thuê một nhà riêng để cho chú với cô nó ở, vì chính chú là cái thằng em út mồ-côi đó. Lão hẹn rằng cho nhà ở, lại sắm đồ đạc cho đủ thứ, rồi cứ ba tháng lại đãi cu-cậu một kỳ lanch bằng mỗi tháng là 400 phật-lăng là đi mỗi năm 4.800. Trước khi lão về nhà quê, tôi đã nghe thấy lão dặn bảo người quản-gia tìm nhà và sắp đặt như thế, để khi lão về thì sẵn-sàng hết.

Vậy thì Mai-nương rồi chú lại được gặp. Nó có bảo tôi hôn hộ chú cho nó một nghìn lần, và nói để chú biết rằng bây giờ nó lại càng thương-yêu chú lắm.

Tôi ngồi phệt xuống mà nghĩ ngợi về cái cảnh-ngộ của họ xếp danh-phận cho tôi như thế. Trong lòng tôi phân-vân không biết bao nhiêu thứ tư-tưởng, mà mọi nỗi khó khăn, rất là khôn bề quyết đoán, khiến cho tôi phải bóp đầu gò óc mà nghĩ cho ra, đến nỗi Lê-cốt hỏi dồn tôi đến chín mươi câu, mà tôi không đáp lại. Trong lúc ấy thì cái danh-tiết của tôi, cái lương-tâm của tôi, làm cho tôi hối-hận vô cùng; nghĩ đến phận như kim châm vào từng khúc ruột. Tôi mới hồi tưởng đến những ngày còn đi học ở A-miêng, nhớ đến chỗ sân nhà cha mẹ, đến chỗ trảng nhà dòng Thánh Xung-bích, thì lại ngậm-ngùi tiếc những thuở thơ-ấu, những lúc mình còn chay lòng sạch dạ, hớn-hở vẻ-vang. Trời đất ơi, từ nơi ấy mà cho đến bây giờ, xa cách nhau biết mấy vực sâu. Hồi đầu mà vọng tưởng đến, nó tit mù đầu ở tận nẻo xa, tự hồ một cái bóng mát từ sớm ngày của người khách qua đường sa-mạc đã quá trưa còn nhớ đến, khiến cho tiếc, cho nhớ, cho thêm, cho khát, mà không đủ sức đi trở lộn lại nữa. Taaan ôi! Chẳng hay trời kia ghét bỏ, đã giun giúi làm sao,

mà tôi con người cần do như thế, bỗng hóa nên một đứa tội lỗi thế này. Ái-tình xét ra cũng là một cách cảm-dộng rất bình-dị của lòng người ta, chứ có phải là một sự dâm-bôn xú-uế gì đâu. Sao riêng cho một mình ta, nó lại hóa ra một cái nguồn khổ-não, một sự trái luân-thường? Vì đâu mà ta không được cùng Mai-nường yên hưởng cái hạnh-phúc ái-ân như thế mọi người? Sao trước khi cùng nàng chẵn-chiếu, ta lại không cùng nàng kết hôn-nhân như mọi kẻ khác? Cha ta vốn vẫn yêu ta, ví dù ta cứ lẽ phải mà năn-ni xin phép cưới, thì chắc rằng cha ta cũng cho lấy; mà nàng như thế, cha ta sao lại chẳng thương-yêu như con đẻ vậy? Như thế thì có phải thuận trên hòa dưới, thiên-hạ công nhận cho đôi ta là cặp vợ chồng bách niên giai lão, cùng nhau lập nghiệp sinh-cơ, vẻ-vang sung-sướng biết là chừng nào! Bởi tôi với nàng lấy nhau không theo một lệ ấy mà nay đến nỗi này, đã cực chưa! đã sâu-thẳm chưa! Bây giờ nó đến nó bảo tôi đi đóng một cái vai hề mặt mo làm vậy. Biết tính sao đây? Chết nỗi! Thân-danh ta như thế này mà đi chia đôi... Nhưng mà ngẫm một câu việc này bởi tại ý nàng trù tính, nếu ta không thuận thì từ nay sao cho thấy được mặt nàng nữa đây? thì lại không dám rứt rề li đỉnh nào nữa...

Bấy giờ tôi mới nhắm mắt lại, hình như đã cho khỏi nom thấy những lẽ phân vân vùn vờ, mà tôi đánh bạo nói quả-quyết với gi Lê-cốt rằng:

— Thôi, ông anh ơi, nếu có phải ông anh đã vị đệ mà lo toan các việc như thế, thì đệ cũng xin cảm-tạ ông anh. Giả sử ông anh chịu chọn một cách giúp em nó tử-tế hơn một chút, thì tưởng như cũng được. Song việc là việc dĩ nhiên mất rồi, có phải không? Ấu-là ông anh đã xếp, em xin bái lĩnh, ông anh đã hẹn làm sao, cứ thế mà làm đi cho.

Lệ-cốt trước thấy tôi nổi giận, rồi lại thấy tôi tần-ngần trong giờ lâu như thế, đã lo không biết việc này vỡ lở ra làm sao, sau thấy tôi hiền-từ mà đáp lại như thế, cũng ngạc-nhiên mà lại mừng thầm. Hắn tuy là nhà võ-sĩ, mà bề can-dảm nghe như kém nhứt. Về sau này còn nhiều dịp biết cái hèn nhát của nó. Khi ấy nó thấy tôi chịu, thì nó mừng lắm, vội-vàng bảo tôi rằng:

— Vâng, chú coi đó thì biết rằng tôi hết lòng giúp chú. Mà rồi ra chú mới biết rằng món này là món bở.

Tôi bàn bạc với nó về cách làm để cho Mẹ Mỗ phú-hộ khỏi nghi-ngờ, bởi vì nó bảo tôi là em út của Mai-nương, mà mặt tôi thì nom

già hơn nàng một chút. Nghĩ mãi chỉ có một phương là khi nào tôi đến trước lão thì tôi làm ra bộ thật-thà, què-kịch, và khiến cho lão tưởng là tôi chuyên một việc tên-giáo, để đi tu-hành, ngày nào cũng vào tràng học-tập. Hai đứa lại tính với nhau rằng lần đầu tiên tôi vào chào phú-hộ, tôi ăn-bận cho kốc-xếch.

Cách ba bốn hôm, thì quả phú-hộ từ nơi điệt-thự trở về nhà ngoài phố. Phú-hộ thân đưa *Mai-nương* đến chỗ nhà mới mượn. Nàng sai người báo tin trước về cho anh biết, *Lệ-cốt* lại báo cho tôi, rồi tôi cùng gã đưa nhau đến đó. Tới nơi thì lão phú-hộ đã đi về khỏi rồi.

Tuy lòng tôi đã quyết định phen này ràng bảo tôi làm sao, tôi cũng cứ nhắm mắt cúi đầu mà làm vậy rồi, nhưng tôianom thấy nàng thì ruột tôi nó lại sôi lên sùng-sục, lương-tâm mình tự-hồ nó mắng nó nhiếc mình ri-rỉ ở đâu trong lòng, không thể sao mà ngăn-giữ được về mặt cho khỏi buồn-rầu. Tưởng là mắt mặt nàng rồi, bỗng đâu lại thấy, mắng thì mắng thật, nhưng cái mắng ấy bõ làm sao cho được cái tủi bị nàng bỏ trợ ta lại đó mà đi theo người khác. Còn nàng thì chẳng biết cái gì là cái buồn cả, về mặt cứ tươi hơn-hở, mắng rằng lại thấy mặt tôi, rồi lại trách tôi sao

nguội-lạnh. Tôi thể chẳng cảm lòng được, phải mắng, phải trách nàng tệ-bạc vô-tâm, cứ mỗi câu tôi lại thở dài thở vắn.

Kỳ-thủy nàng còn nhạo tôi, bảo tôi là đùa quê-mùa, đeo chi những thói ghen-tuông tâm-thường. Sau nàng thấy tôi cứ nước mắt vòng quanh mà nhìn nàng trô-trố, mà áy-náy khó chịu cái cảnh ngược đời, trái hẳn với tính-nết mình xưa nay, và không hợp với ý mình một chút nào cả, thì nàng đứng phắt dậy mà đi vào phòng một mình. Được một lát, tôi cũng theo nàng vào, thì tôi thấy nàng rần-rụa nước mắt. Tôi hỏi vì đâu mà khóc, thì nàng rằng:

— Vì đâu thì chàng biết, lựa còn phải hỏi. Chàng cách-biệt ta trong bảy ngày chầy, nay nhìn thấy ta, cái mặt cứ rầu-rầu như kia, thì phỏng ta sống làm sao được! Từ lúc chàng vào đây đến giờ, đã vừa một tiếng đồng-hồ, mà chàng chưa vuốt-ve ta, chưa hôn-hít ta một thái nào cả. Ta hôn-hít chàng thì chàng nguội-lạnh đái-các mà thâu nhận, khác nào như vua Thổ-nhĩ-kỳ ở giữa đám cung-nữ chưa?

Tôi nghe nàng nói thì tôi ôm lấy nàng tôi hôn mà rằng:

— *Mai-nuong* ơi! Ta chẳng giấu gì *Mai-nuong*. Cái ruột ta bây giờ như xâu, như xé, như lửa cháy, như than vùi, tương



chúng như chết ngay đi đượ, không phải là vì cái tội *Mai-nương* bỏ trơ ta đó mà đi, không phải là vì cái sự *Mai-nương* đang tâm mà bỏ ta chẵn đơn gối chiếc, lạnh-lùng trong bấy nhiêu ngày mà đi ôm-ấp với người ta ở trong giường kẻ khác. Những tội vạt ấy, tưởng dầu nặng đến thế nào, ta nom thấy cái mặt *Mai-nương* cũng đã đủ mà nguôi giận. Nhưng mà có lẽ đâu ta lại không thở vắn than dài, ta lại không xùi-xụt rì-rên — chỗ này tôi vừa nói vừa khóc xụt-xịt -- mà đi cam nhận lấy cái địa-vị nhơ-nhuốc lạ-lùng mà *Mai-nương* tình xếp cho ta ở trong cái nhà này đượ? Thôi thì chẳng kể chi đến cái thứ bậc, đến cái phẩm-giá của chữ tên ta đội, đến những điều danh-giá, liêm-sĩ làm chi nữa. Tỉ với cái tình ta yêu-mến *Mai-nương* thì những lẽ ấy thành ra những lẽ nhỏ-mọn, không tí nào mà khiến nổi đượ việc cử-chỉ của ta nữa. Duy hãy nói đến cái tấm lòng của ta yêu-mến *Mai-nương* mà thôi, thì *Mai-nương* thử nghĩ tấm lòng ấy chịu phận thiệt-thời như thế này, chịu cách bạc-đãi như thế này, làm sao mà nhịn đượ rên-rỉ đây.....?

Nàng lấp câu chuyện của tôi đang nói, mà rằng:

— Thôi, xin chàng đừng dâm vào ruột  
 đừng châm lửa vào lòng thiếp làm chi nữa,  
 cho nó đau-xót lòng thiếp mà không được  
 ích gì. Thiếp cũng tưởng cái thế tưng-báo  
 của đời ta như vậy, thì chàng cũng sẵn  
 lòng giả dại làm ngậy, để cho thiếp ra tay  
 gán-bó lại cái cơ-dồ đồ nát. Bởi chượng  
 thiếp biết chàng khí-khải, cho nên cái việc  
 của thiếp mưu-dồ, trước hãy không cho  
 chàng biết, ấy cũng là tránh cho lang-quân  
 khỏi mang cái tiếng đồng-mưu đối với  
 lương-tâm người quân-tử. Nay chàng đã  
 biết, mà lại không y cho thiếp thi-hành,  
 Âu-là thiếp xin thôi không làm nữa.

Nàng nói xong như thế rồi xin tôi nhắm  
 mắt bịt tai cho đến hết ngày hôm ấy. Số là  
 lão phú-hộ đã cho nàng 200 bích-tôn, lại  
 nửa buổi chiều thì đem cho ít châu-ngọc,  
 một cái vòng hạt-trai, với sáu tháng tiền  
 lương cho mà tiêu trước. Nàng rằng :

— Thôi thì chàng để thiếp thâu-nhận cho  
 xong mấy món bổng trời cho đó. Còn thì  
 thiếp thề với chàng rằng những chuyện  
 nguyệt-hoa hoa-nguyệt, không có bao giờ.  
 Từ nọ đến nay, cứ đến lúc nào nguy-hiểm  
 thì thiếp lại khéo lừa được lão ra ngoài.  
 Vậy thì chàng có thiệt chẳng nữa, là chỉ  
 thiệt mất chừng trăm vạn cái hôn tay của  
 ta. ếp mà thôi. Ân ấy thì phú-hộ phải mất

tiền mua, mà mua thì ta tính giá đắt, năm  
cửu nghìn *phật-lãng* là phải, họa chẳng có  
súng với cái gia-tư và cái tuổi-tác của  
khách mua hàng.

Tôi mừng về món bổng năm nghìn *phật-*  
*tãng* thì ít, mà mừng về sự quả-quyết của  
càng thì nhiều. Nhân cơ-hội đó, tôi mới  
chần ra rằng trong lòng tôi cũng chưa đến  
đôi mắt hết liêm-sĩ. Qua khỏi được cầu  
chơ-nhuốc còn biết là may. Chẳng may  
cho tôi, số trời đã định, trọn đời vui ngắn  
câu dài. Cứ tránh qua nơi sông cả thì lại  
ngã nơi tuần Vương, kiếp long-dong không  
biết bao giờ cho hết.

Khi tôi đã hôn-hít *Mai-nương* kể mấy  
nghìn lần, đề tỏ cho nàng biết rằng tôi  
thấy nàng định lại như thế thì tôi mừng  
rồi, tôi mới lại bàn với nàng nên nghĩ ý cho  
anh nàng biết với, để cho làm gì cũng hòa-  
thuận với nhau. Kỳ-thủy ông anh còn làm-  
bầm lấm-bầm; sau nghĩ một câu hết ngày  
nôm ấy tiền ngay đã được 5 nghìn, thì ông  
anh lại vui ngay lòng mà theo ý hai em.  
Ba người bàn nhau đến bữa cơm tối của  
phu-ông thì kéo nhau vào cả, lễ thứ nhất  
là bởi cuộc lừa người, đem tôi trình-diện là  
em út *Mai-nương*, bụng trẻ-con chúng tôi  
cũng hơi lấy điều làm thú. Lễ thứ hai là bởi  
tôi cũng muốn thừa lúc người ta ăn cơm

với tình-nương của tôi mà kéo nhau vào, để ông già dẫu có muốn lả-lơi bỡn-cợt, cũng còn phải ngưng. Định trước với nhau đến lúc ông già cơm xong, dòi vào phòng nàng đi ngủ, thì *Mai-nương* tảng lờ hãy xin ra ngoài với tôi một lát. Giữa lúc đó thì *Lệ-cốt* đi mượn cỗ-xe đến chực ngay trước cửa.

Bữa cơm tối đã đến, phú-ông khéo tới chẳng sai nửa phút. *Lệ-cốt* và *Mai-nương* khi ấy tức-trực ở trong phòng ăn. Phú-ông mở miệng ra chào mừng câu thứ nhất đã thấy chảy ra tiền bạc rồi. Nào là biếu chuỗi hạt-trai quán cổ, nào là vòng, nào là xuyên, nào là nhẫn mặt, nào là hoa tai, một chập cũng đã đủ nghìn *é-curu* rồi. Rồi lại còn tính ra sáu tháng lương trước, mà phát cho toàn bằng tiền vàng, mới, cộng là 2.400 *phật-lăng*. Đã bấy nhiêu thứ, lại còn tra thêm gia-vị, những lối hôn tay qui gối, theo dẫu lễ-nghi từ thuở tiên-triều. *Mai-nương* thế chẳng từ-chối được, phải để lão hôn-hít một chập. Trong bụng tôi nghĩ có thể tiền của lão mới hóa ra tiền của nàng được. Tôi thì đứng chờ ngoài cửa, chờ cho *Lệ-cốt* gọi vào thì vào.

Khi *Mai-nương* đã thâu lễ cất cả đi rồi, *Lệ-cốt* mới ra dắt tôi vào đưa đến trước phú-ông mà bảo tôi vái chào đi. Tôi cúi

vái hai ba cái thật già-giặn. Lệ-cốt giới-thiệu mà rằng:

— Xin tôn-ông miễn chấp cho thẳng em nó nhỏ tuổi mới ở nhà-quê ra, chưa biết những lễ-phép kinh-thành một chút nào cả. Nhưng rồi ra em nó nhờ cửa tôn-ông đây, có lẽ cũng không mấy chốc mà theo đòi được đôi ba chút lịch-sự. (Rồi Lệ-cốt lại quay về phía tôi mà rằng): Chú ở đây rồi ra thường được trông thấy tôn-ông đi lại, nên có ý xem-xét những cách con người lịch-sự mà bắt-chước lấy. Khôn-khéo ra thì chẳng mấy chốc đã nên người.

Lão-già hình như ưa tôi. Gọi lại gần mà vỗ má đôi ba cái, khen tôi giỏi trai đẹp-dẽ, rồi khuyên dạy tôi ở Ba-lê chớ nên la-cà bạ đâu đi đó, mà tập-tành những thói ăn chơi. Lệ-cốt đoan kết với phú-ông rằng tính-khí tôi ngoan lắm, chỉ chăm-chỉ một sự học-hành để đi tu mà thôi. Gã lại khen riêng tôi từ thuở nhỏ có thói bày bàn thờ, tụng-niệm làm cách tiêu-khiển.

Lão già lại nâng lấy cằm tôi hất lên mà rằng:

— Cậu em này giống chị Mai-nương lắm nhỉ?

Tôi làm ra cách thật-thà mà đáp rằng:

— Thưa ngài, chị em ruột thịt liền nhau như thế, trách nào chẳng giống. Bởi thế tôi yêu chị tôi quá thể, thưa ngài ạ.

Phú-ông ngảnh mặt vào Lệ-cốt mà rằng :

— Đó, nghe không? Cậu em này ăn nói có nhiều trí khôn ! Tiếc thay không được giao-thiếp với người ta cho lắm.

— Tôi nói : Thưa ngài, ở nhà-quê tôi đi lễ thường gặp nhiều người ngu-ngốc ở trong các giáo-đường. Ở Ba-lê chẳng lẽ tôi lại không gặp được nhiều kẻ ngu-ngốc hơn tôi nữa hay sao.

— Lạ chưa! thằng bé nhà quê sao nói được những câu đáo-đề như vậy?

Trong suốt một bữa cơm, câu chuyện đối đáp đại cương như thế cả. Máy lần xuýt nữa tiết lộ cả ra, vì Mai-nương tỉnh hay cười quá. Cứ mỗi câu nói là nàng cười bò lăn bò càng. Nhân lão bắt đầu chuyện cổ-tích cho vui, tôi nghĩ ra được một câu chuyện lão già say mê sắc dục, bị chúng lừa cho y như là chuyện hiển-nhiên của lão vậy. Tôi coi hình dung lão mà tưởng tượng ra một vai trong chuyện, giá đem so với lão thì thật giống nhau bên mười bên chín. Hai anh em nhà Mai-nương ngồi nghe cứ run lên lẩy-bẩy, nhứt là lúc tôi tả cái chân-dung lão-nhân hiểu sắc. Cũng may mà con người ta có cái lệ nom thấy chân-tướng

minh hễ tướng nhiều chỗ xấu, thì dầu hết đến đâu cũng ít kẻ nhận ra; thế mới biết thế-gian không mấy kẻ chịu mình là xấu. Vả tôi cũng khéo liện lời, lúc nào xem nét mặt người nghe thấy hơi có nguy-hiêm, thì họa thêm mấy nét pha vào bức ảnh truyền thần, nó hóa ngay ra người khác, khiến cho lão cũng phải cười mà chê cái lão trong chuyện là xấu. Sau này rồi độc-giả hiểu rõ vì cớ làm sao mà tôi kể dằng-dên câu chuyện ấy.

Tiệc tan, đến giờ đi nghỉ, lão ngà ngà nói đến chuyện trêu hoa ghẹo nguyệt, rồi lại bóng bảy đề tỏ ra rằng nóng việc động phòng. Lệ-cốt và tôi biết ý, lui ra. Lão gọi người nhà đưa vào phòng nghỉ, còn Mai-nương thì tìm cớ xin ra một lát. Cỗ xe chờ ở đằng xa, thấy chúng tôi thập thò ra cửa thì đánh lại gần, chỉ trong giây phút, ba chúng tôi đã đi cách xa cái nhà thuê riêng của lão phú-hộ.

Tuy rằng tôi ngấm ra biết việc đó là một việc đảo-diên, nhưng xét trong các việc đảo-diên của tôi từ thuở khôn lớn cho đến bây giờ thì việc đảo-diên ấy còn là nhẹ tội nhất. Tôi lấy việc cờ gian bạc lận khi trước làm đáng ăn-hận hơn nhiều! tuy nhiên của phi-nghĩa thế nào cũng vẫn là của phi-nghĩa. Hai chuyến đi lừa người mà chẳng lần nào được

ăn cả, mà ý trời xanh cũng còn tựa kẻ lương-tâm, cho nên tội của tôi nhẹ nhứt mà việc báo ứng lại đau đớn hơn trước.

Chẳng bao lâu phú-ông chờ mãi chẳng thấy nàng vào, biết là mắc mưu lừa đảo. Không biết ngày đêm hôm ấy, thì lão có sai ai đi tìm nã chúng tôi hay không, nhưng về sau thì biết rằng lão thân-thể lắm, đồng tiền bỏ ra, không; núi nào cao, không sông nào sâu, mà chẳng thăm dò được khắp. Vả chúng tôi lại là một lũ trẻ người non dạ, nghĩ đất *Ba-lê* là to lắm, nhà mình ở tận đầu này, nhà phú-ông ở tận cuối kia, rộng dài như chim trên trời, như cá dưới nước, ai mà tìm được, cho nên không có giữ gìn chi hết. Chẳng bao lâu phú-ông không những dò ra chỗ chúng tôi cư-trú, biết hết tình cảnh hiện-đương của chúng tôi thế nào, mà lại còn biết được cả đến căn do tôi, sự trước của tôi với nàng đem nhau đến ở *Ba-lê* ra làm sao, việc nàng đi lại với *B. phú-hộ* trước thế nào, rồi nàng lừa bỏ *B. phú-hộ* mà đi theo tôi ra thế nào; nói tổng lại thì bao nhiêu những\* nỗi lằng-nhằng, đê-tiện-nhứt của chúng tôi, lão thăm dò ra hết. Lão bèn quyết chí trình quan đề quan cho đi tróc nã chúng tôi, coi như một lũ đảng tử, cần phải trừng giáo, chứ cũng không coi như quân gian đi trộm cắp.



Hôm ấy tôi với nàng còn nằm, bỗng thấy một tên đội với chừng sáu tên lính cảnh-sát gọi cửa mà vào. Trước hết bao nhiêu tiền bạc của quý, quân ấy thu lấy cả, rồi dựng chúng tôi dậy, bắt chúng tôi bịt quần áo vào mà đi theo chúng nó ra cửa. Ra đến đường thì thấy đã sẵn hai cỗ xe. Nàng thì họ bắt bỏ lên một cỗ xe, rồi đem đi đầu mất. Tôi thì họ để lên cỗ xe kia, mà điệu cho đến nhà-ngục *Thành La-da*.

Trời đất ơi! ai có từng trải những bước ấy mới hiểu được cái xót-xa đau-dớn của tôi khi bấy giờ nó thế nào. Những quân đầu mà ác-nghiệt làm vậy, nó không cho hai đứa hôn nhau một lần sau rớt, rồi hãy phân rẽ nhau ra. Nói với nhau một lời nó cũng không cho được nói. Về sau mãi mãi tôi chẳng có tin tức gì của nàng cả, không biết nó đem nàng đi đâu, nó hành hạ nàng những cách gì. Cũng là một cái may cho tôi, vì nếu tôi biết ra mà không làm gì được, thì có lẽ tức lên mà hóa rồ hóa dại, hoặc uất lên mà chết mất.

Sau tôi mới biết ra rằng hôm ấy tình-nương của tôi bị bắt đem giam trong một sở, đến bây giờ tôi nghĩ đến, hãy còn kinh-khiếp, không dám gọi tên là sở gì. Than ôi! một mảnh hồng-nhan thế ấy, vì dù những khách đế-vương mà cũng mất ta, lòng ta, thì phỏng

tôn lên bậc hậu-phi nào cho xứng đáng sắc tài này! Họ đái nạng không tàn nhẫn lắm, duy họ chỉ giam cầm chặt chẽ, ngày ngày bắt làm công việc gì đó, rồi cho ăn hai bữa rau dưa. Mãi mấy tháng về sau, tôi mới được biết tin ấy. Trước tôi cũng phải giam cầm khổ sở, ú-li chẳng biết một thí gì.

Hôm ấy họ bắt tôi đi, họ định giải tôi đi đâu, họ không nói cho tôi biết, thành ra tôi đến cửa nhà-ngục *Thánh La-da* mới nhận ra. Như lúc ấy thì tưởng chừng tôi có thể chết được, tôi xin chết ngay còn hơn là bị cái nhục này. Số là tôi những nghe nói đến tên cái nhà ấy, đã sớn lông rồi. Khi tôi vào trong cửa, những quân ngục-tốt đến khám mình tôi xem có khí-giới, hoặc đồ nhọn, đồ sắc gì nữa không thì tôi lại kinh nữa.

Được một lát thì ông cố coi nhà trừng-trị ấy ở trong bước ra. Thì ra ông đã biết trước tôi rồi, ông ngọt-ngào mà chào hỏi tôi. Tôi ngỡ ông sắp ra làm điều gì tàn nhẫn với tôi, tôi vội-vàng thưa trước ông rằng :

— Cha ơi, xin cha chớ làm nhục con! Thà con muôn chết còn hơn chịu một sự nhục!

Ông cố vội-vàng đáp lại :

— Không, không. Điều ấy công-tử đừng sợ. Công-tử ở đây cứ ngoan-ngoãn, thì rồi đời ta tử-tế với nhau vô cùng.

Cố lại mời tôi lên một cái phòng trên tầng gác. Tôi lẳng lặng đi theo. Những quân áp giải đưa tôi lên đến tận cửa phòng. Đến đó, ông cố bảo họ lui ra. Tôi mới hỏi :

-- Thưa cha, vậy là con làm tù của cha đó hay sao? Cha bắt con mà làm gì đây?

Ông cố rằng thấy tôi ăn nói biết điều như vậy thì mừng, phận sự ông là săn nom tôi, và cố sức răn bảo, đề khiến cho tôi biết sự điều đạo-đức và điều tôn-giáo ; mà phận sự tôi là cố gắng nghe lấy những lời khôn lẽ phải. Nếu tôi chịu khó chăm chỉ, không phụ công giáo-huấn, thì dầu là phận thẳng tù, nhưng cũng sẽ có cảnh vui. Tôi liền đáp :

-- Cảnh vui ư? thưa cha! Cha há lại không hay duy chỉ có một sự làm được cho con vui mà thôi à?

-- Cha cũng biết rồi. Nhưng cha còn ước ao con có ngày đổi cái sở-thích ấy đi.

Tôi nghe câu đáp lại ấy, hiểu rằng ông cố này biết chuyện trước của tôi rồi mà có lẽ biết cả danh tính nhà tôi. Tôi vội hỏi có phải thế chẳng, thì ông gật đầu nói rằng đã biết hết.

Đó là cái hình phạt nặng nhứt cho tôi. Tôi mới ràn-rụa nước mắt ra mà khóc-lóc, nghĩ mình cực-khổ vô cùng, không còn có hi-vọng gì nữa. Thành ra việc xấu của mình người quen kẻ thuộc, ai ai cũng đã biết cả.

mà thật là dẽ-dếu cho cha mẹ họ hàng, thiên-hạ người ta chê cười, không biết thế nào mà kể. Trong tám ngày trời, tôi rũ-rối không còn muốn nghe, muốn nói với ai, chỉ phần chí về một cái cực-nhục của mình. Đến nỗi cái tình-cảnh phải biệt-ly với *Mai-nương* cũng không thêm đau-dớn cho tôi được chút nào nữa, bởi vì cái đau-dớn của mình nó đã đến cực-diểm rồi. Sự tiếc nhớ *Mai-nương* là cái cảm-tình đã có trước rồi, mới đến cái xót-xa này nó lại to bằng gấp mấy, thật là xấu, thật là nhớ-nhuốc! Mặt nào mà còn dám giơ ra cho ai coi nữa đây!

Thế-gian có ít người biết cái sức mạnh của những cách cảm-khái đặc-biệt ấy. Kẻ tầm-thường chỉ cảm độ năm sáu mối tình mà thôi, cả cuộc sinh-hoạt cảm-động ở trong cái giới-hạn ấy, ngoại-giả bỉ, nộ, ai, lạc, ái, ố, dục, là những thường tình, còn thì họ không biết cảm cái gì nữa cả. Duy những bậc có chí-khí hơn người, là biết động lòng trăm nghìn cách khác. Hình như những bậc ấy có hơn ngũ-quan ngoại-giả mấy giác-bộ thường của người ta, họ lại có những giác-bộ riêng, để mà cảm những tình, ngụ những ý mà người thường không cảm, không ngụ được. Mà những bậc có cái giác-bộ riêng ấy, hình như cũng biết rằng mình có, mà có là hơn người ta có ý vẻ-vang ở

cái cảm-khái đặc-biệt đó. Bởi lẽ ấy mà người quân-tử cực ở sự kẻ khác chê cười khinh-bĩ hơn là kẻ tiểu-nhân nó không cần gì sự ấy. Cái xấu-hỗ thành ra một cái đau-đớn to hơn cả mọi sự đau-đớn.

Khi tôi bị giam ở *Thánh La-da*, thì tôi có cái đặc-biệt quyền lợi buồn tênh ấy. Cái bộ tôi khi ấy sâu thẳm thái quá, đến nỗi ông cố sự tôi phát phiền mà chết mất, phải chiều đãi tôi hết cách tử tế. Mỗi ngày vào thăm tôi đến hai ba lần. Tỉnh-thoảng đem tôi đi bách-bộ ngoài vườn vừa đi vừa khuyên dỗ vừa dạy bảo tôi những điều hay lẽ phải. Tôi nhu mì mà chịu dạy, tôi lại tỏ bụng cảm ân. Cố thấy vậy lại càng mong-mỏi cho tôi lắm lắm. Một hôm cố bảo tôi rằng :

— Công-tử bẫm tinh hiền-lành, ngọt-ngào như vậy, ta không hiểu làm sao lại nên được câu người ta đổ tội cho công-tử ăn chơi trái ngược luân-thường. Ta xét việc công-tử có hai điều khả ngạc-nhiên. Một là công-tử tinh-nết bẫm sinh tốt như thế, sao lại đam-mê sắc-dục quá đà. Hai là công-tử đã mấy năm hư thân đại-dột như thế rồi, sao mà còn có bộ sẵn tai nghe lời ta khuyên dạy? Nếu là tại công-tử biết hối quá, thì đó là một việc Chúa Trời tha-thứ ít có ở trong thiên-hạ. Vì nếu là tinh-khi

tốt bầm sinh vẫn thế, thì ta mắng cho công-tử, và ta tin-mong rằng không cần phải lưu công-tử tại chốn này bao lâu nữa, mà khiến được công-tử lại nên một con người có đức-hạnh, có tiết-dô.

Tôi nghe ông cố khen tôi như thế, thì tôi mắng lắm. Tôi quyết lòng ăn ở hơn lên, để ông khen thêm chút nữa, chắc đó là cách chóng ra ngoài nơi giam cầm. Tôi xin cố cho ít sách mà đọc. Cố cho tự ý chọn, thì tôi chọn toàn những sách nói đạo-đức, cố lại càng ngạc-nhiên nữa. Tôi làm ra dáng chăm học quá, cố chắc hẳn là tâm-tính ôi đã đổi như ý cố sở-nguyện rồi.

Tuy nhiên, sự đổi tâm tính ấy, thật chỉ có ở bề ngoài mà thôi. Giờ tôi xin đeo huốc mà thú thật rằng khi tôi ở *Thánh La-da*, chẳng qua tôi đóng một vai hề đạo-đức đó mà thôi. Khi tôi ở một mình thì nào có học-hành gì đâu, tôi chỉ nằm rên-rĩ khóc than, mà nguyên-rửa cái đĩa nào nó đã cho giam tôi vào đó. Lúc nào hơi nguôi được nỗi sầu ấy, thì tôi lại dăm vào nỗi tương-tư. Bấy lâu cách-biệt với nàng, đôi ao ấm lạnh thế nào không biết, những sợ ngày biệt nhau là ngày vĩnh-quyết mất rồi, bấy nhiêu nỗi ngồn-ngang trong lòng, làm cho tôi chẳng lúc nào khuây được. Lúc mới, tôi cứ tưởng *Mỗ* phú-hộ chỉ bầm quan

giam bắt một mình tôi, còn nàng thì lã  
đem về nhà mà vui-thú lấy một mình. Nghĩ  
đến câu ấy thì lại như dao băm từng khúc  
cuột.

Đêm ngày tôi cứ nghĩ lẫn-thần như thế,  
khắc canh ngày một thấy dài ghê. Duy chỉ  
còn hi-vọng ở cái vai hề mình đóng nữ  
mà thôi. Tôi có ý nhìn từng nét mặt, nghe  
từng tiếng nói của ông cố, để đoán xem ông  
xử đoán mình thế nào, rồi tôi lại hết sức  
chiều tính nết ông, những mong nhờ tay  
ông tế-độ, khiến người trên phóng-thích ra  
cho. Tôi hết sức chiều ông như thế, thì  
ninh như ông cũng xiêu lòng.

Một hôm kia, tôi mới đánh bạo hỏi ông,  
xem ông có thể buông tha được tôi ra  
chẳng. Thì ông nói rằng việc ấy tuy không  
phải ở quyền ông định được, nhưng có lẽ  
ông cứ sự thực mà nói cùng *Mỗ* công rằng  
tôi nhân nay đà tri-quá, thì để thưởng *Mỗ*  
công cũng sẵn lòng bãm lại với quan trên,  
để cho tôi được ân phóng-thích.

Tôi sẽ hỏi cố:

— Cha ơi, con tại tù hai tháng trời ròng-  
rã, tưởng cũng đã đáng tội lắm rồi, dám  
mong phú-ông lấy từ-tâm mà nói cho con  
được phóng-thích.

Cố bảo tôi muốn, thì cố xin nói giúp với  
phú-ông. Tôi bèn van nài cố đi nói hộ.

Cách hai ngày thi cố bảo tôi rằng phú-ông nghe người kể lại sự tôi ăn ở tại nhà tù như thế, thì chẳng những quyết lòng nói cho tôi được tha ra, mà lại còn muốn thân hành vào thăm tôi trong ngục-thất. Tuy cái hân-hạnh ấy, tôi không lấy gì làm vui cho mình cả, song tôi nghĩ có vậy mới chóng ra ngoài, cho nên tôi cũng mừng lòng mà đợi khách.

Phú-ông quả đến thăm tôi. Hôm ấy tôi coi bộ người hình như thấy nghiêm-trang hơn và ít ngu-xuẩn hơn cái hôm tôi gặp ở nhà riêng lão muốn cho *Mai-nương* ở. Phú-ông diễn-thuyết với tôi một hồi về sự đại của tôi trước. Tôi nghe cũng không chướng tai cho lắm. Phú-ông lại nói để gỡ tội mình rằng việc người ta ai chẳng có lúc lừa dục bùng-bùng khôn nén, nhưng mà dùng đến chước lừa-đảo người ta những kẻ điêu-ngoan, man-trá, thì là những tội phải trừng phạt.

Tôi lấy dáng chịu lụy mà nghe lời lão nói, thì hình như lão cũng đẹp lòng. Lão lại nói rồn tôi mấy câu về sự tôi với *Mai-nương* nhận nhau đồng-bào tử-đệ, và tính tôi hay bày bàn thờ cúng bái, ý hẳn từ ngày vào *Thánh La-da* cũng chuyên-cần việc ấy lắm. Tôi không giận mà nghe lão rồn. Chẳng may cho lão mà lại chẳng may



cả cho tôi nữa, lão lại không rồn thể mà thôi, lão lại còn thuật cho tôi biết rằng *Mai-nương* thì đã bị lão đem bỏ phúc-đường (chỗ giam kẻ phụ-nữ bắt được làm nghề dĩ lậu). Tôi vừa thoát nghe đến tiếng phúc-đường, tôi đã rùng mình kinh-khiếp; tuy nhiên, tôi cũng hầy còn đủ sức nén lòng khoan-hòa mà hỏi lại cho rõ, thì lão đứng-đĩnh mà rằng :

— Thật thế. Con diêu, ta cho vào học chút nữ-tắc ở nhà phụ-nữ phúc-đường đã hai tháng nay rồi. Ta ước cho nó cũng tu-tĩnh được như nhà con ở nơi ngục-thất *Thánh La-da* này.

Lúc ấy vì thử ai dọa tôi khổ-sai chung thân, hay là trảm-quyết, tôi tưởng cũng không làm cho tôi đẹp được cơn giận. Tôi nổi hung ngay lên mà nhảy xổ vào lão một cái dữ quá, đến nỗi tay nắm được lão thì sức người tôi đã nhược mất nửa rồi.

Tuy vậy, cái sức còn dư lại của tôi cũng đủ mạnh mà đè ngửa lão xuống đất, và nắm lấy cổ họng lão. Tôi đương bóp hầu lão ặc-ặc, thì ở ngoài ông cố cùng mấy người thấy tu nữa, nghe tiếng hù-huych vật nhau và nghe lọt mấy tiếng lão kêu, đổ xô cả vào mà cứu lão ra khỏi tay tôi.

Lúc ấy thì tôi cũng đã mệt nhoài, thở không ra hơi nữa rồi. Tôi hồng-hộc mà kêu lên rằng :

-- Trời đất cha mẹ ơi ! cơ-sự đã đến thế, thì tôi còn sống làm sao được nữa !

Nói rồi tôi lại muốn nhảy xổ vào mà đánh cho lão-già một trận nữa. Họ ngăn tôi ra. Bấy giờ tôi kêu, tôi khóc, tôi vật mình-mẩy dữ-dội quá. Tôi làm ra những sự quái-lạ, khiến cho những người đứng đó không hiểu duyên-do, thì ai nấy nhìn nhau có phần ngạc-nhiên, có phần e-sợ.

Trong khi ấy, thì *Mỗ* phú-hộ sửa-sang mái tóc và cà-vạt lại. Cầm tức sâu cả bọt mép, lão mới truyền cho ông cố phải giam tôi lại cho chặt, và trong nhà ngục có những hình phạt gì tàn-tệ hơn cả, thì đem ra mà thi-hành cho tôi. Ông cố cãi cho tôi rằng :

— Tôn-ông quên đi mất, công-tử đây là người quý-tộc, không thể để cho quân ngục tốt làm nhục công-tử được. Vả công-tử bản tánh rất hiền-lành, tự dưng công-tử làm hung như vậy với tôn-ông, chắc không phải là không có cớ.

Lão phú-hộ nghe câu ấy thì tức lắm, vùng vằng đi trở ra mà đe dọa rằng phen này sẽ nói với quan trên bất kỳ được ông cố và tôi phải chịu phép, cho mà biết tay thần-thế.

Ông cố sai mấy người đạo-sinh đưa lão ra ngoài, còn ông ở lại một mình với tôi. Ông mới hỏi đầu đuôi thế nào mà sinh ra sự đánh nhau vừa rồi đó.

Tôi vẫn còn khóc hu-hu mà đáp cố rằng:

— Thưa lạy cha, cha thử tính xem có nước đời nhà ai mà độc-dịa, mà khoảnh-ic, mà tàn-nhẫn như là lão đó không? Lão đâm cồ mổ ruột con, thật cũng không bằng. Thế này thì con chết mất, chứ sống làm sao được đây cha! Âu là con xin kể hết cha nghe. Lòng cha nhân-từ quảng-đại như thế, cha biết căn duyên, há lại chẳng thương con trẻ?

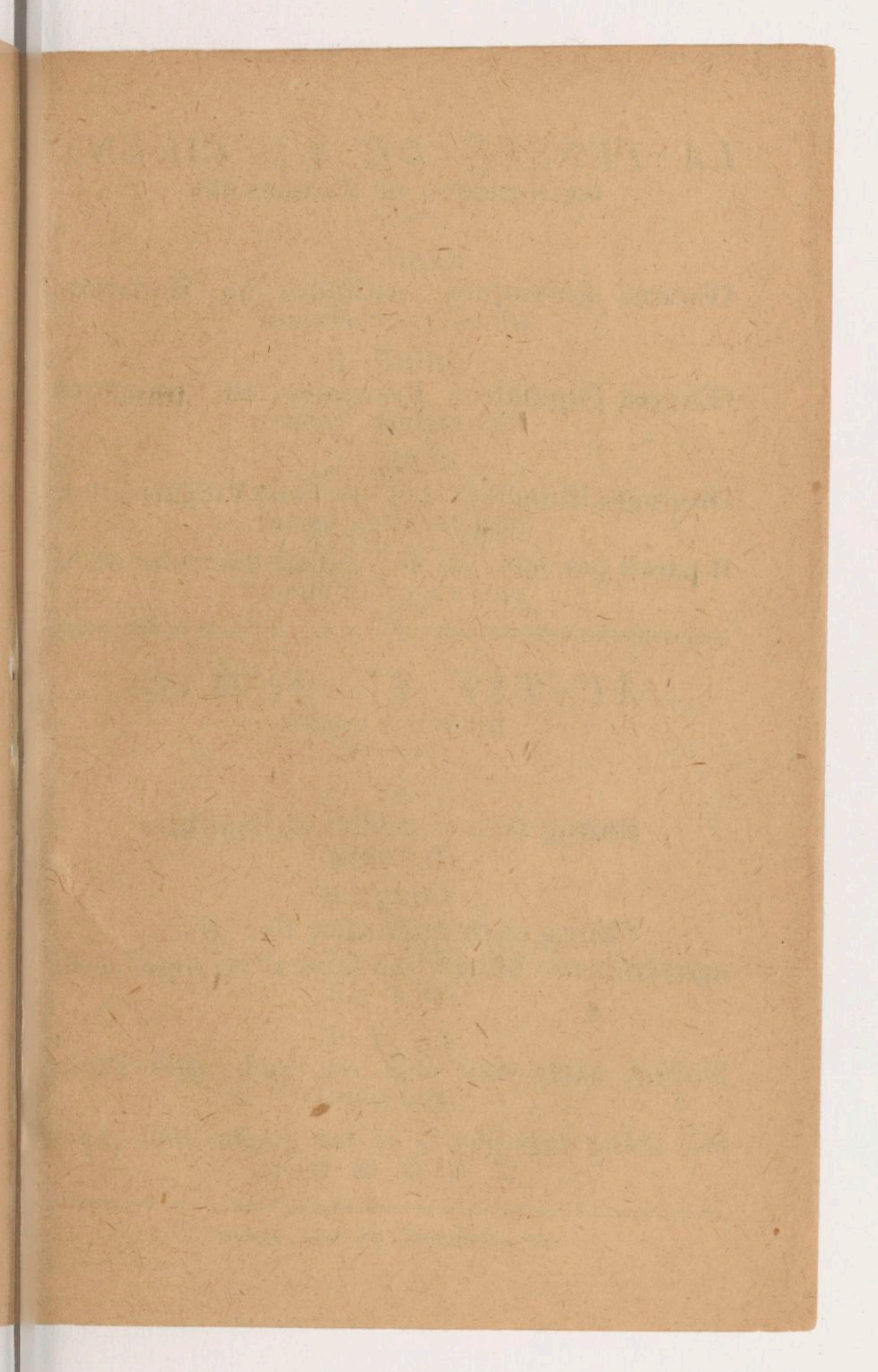
Tôi mới kể vắn tắt cho cố nghe cái việc ngẫu-nhĩ gặp nàng khi trước, duyên nợ với nhau nên nổi keo sơn; rồi tôi kể trước khi xảy bị người nhà nội phản, tiền bạc đổi dào là thế; kể đến khi sa-sút, phú-gia ông ý của mà quyến dụ nàng; tôi thế bách phải toan mưu lừa dối cho khỏi mất vợ. Đại-cương tôi cũng có đưa đầy lời nói ít nhiều, để câu chuyện khiến cho người đương hai vì ta. Tôi tổng kết:

— Lạy cha, bởi thế mà Mỏ phú-ông khản khoản việc răn dạy con-trẻ đại. Kì thực là lão ý thế lấy hình-pháp làm việc tư-thù, Sự ấy thì con sẵn lòng dung thứ cho lão. Nhưng lão thật đa-đoan thái quá, đã bắt giam con.

lại nỡ lòng vùi dập liễu đào, đem người rất yêu rất quý của con mà bỏ vào nơi ô-uế, để trăm năm không sạch tiếng hôi tanh. Thế mà lão lại còn cả gan dám vào tận đây mà mở miệng khoe thân khoe thế, chọc cho con thêm tức nôi nghèo hèn. Cha ơi, người yêu của con như thế, mà nỡ nào đem bỏ phúc-dương. Trời đất cao dày có thấu? con người quốc sắc thiên hương, đáng đem mà để lên ngai cái ngai cao như ở trong thiên-hạ, thế mà nỡ lòng nào đem bỏ vào một chốn cực-nhục đê-tiện, như thế một đũa ca-nhi kĩ-nữ ô danh vậy! Cha ơi, như thế thì tài nào mà con sống được, lại chẳng xót xa, lại chẳng hồ thẹn mà chết đây? /

Ông cố thấy tôi đau đớn thái quá như vậy, thì khéo kiếm lời ngọt ngào mà khuyên dỗ. Nói bây giờ mới biết rõ đầu đuôi, trước vẫn tưởng tôi là một đũa ăn chơi dang-tử may gặp Mỗ phú-ông vì tình bạn hữu với cha tôi xa vắng, mà thay quyền trừng phạt, Cố rằng Mỗ phú-ông thường vẫn kể công như thế. Nếu sự quả như lời tôi mới nói đó, thì công chuyện của tôi chắc rằng sẽ xoay ra thế khác, cố đem chuyện thật đầu đuôi như thế mà kể với quan trên, thì quyết được ân phóng-thích.

Cố lại hỏi tôi sao không gửi thư tin gì về nhà cho cha mẹ hay, cha mẹ biết tin giam



# LA PENSÉE DE L'OCCIDENT

BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS

---

## SÉRIE A

Œuvres Classiques, Antiques ou Modernes  
(Couverture crème)

## SÉRIE B

Œuvres Populaires, Françaises ou Étrangères  
(Couverture rouge)

## SÉRIE C

Ouvrages Didactiques et Livres de Vulgarisation  
(Couverture verte)

Il paraît par mois au moins deux fascicules de 64 pages au minimum.

---

---

# ÂU-TÂY TU-TUỞNG

DỊCH-VĂN THU-XÃ

---

## LOẠI A

Những sách kinh-diễn cổ hoặc kim  
(Bìa vàng)

## LOẠI B

Những sách quốc-dân đọc nhiều,  
nguyên-trước tiếng Pháp hoặc tiếng ngoại-quốc  
(Bìa đỏ)

## LOẠI C

Những sách dạy học và sách phổ-thông  
(Bìa xanh)

Mỗi tháng xuất-bản ít ra hai quyển, mỗi quyển  
số ít là 64 trang.

---